

**Quyển. XI - Quyển. XII**  
**Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh**  
**Lời Nói Đầu**

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đắc Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào trinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỳ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\***

### ***Phụ Nữ Tâm Kinh***

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

**Đạo Trời và Pháp Môn Như Ý Nhập Định**  
Người lấy hữu hình sắc tướng âm thanh mà cầu đạo ta khác nào lại quyết lòng trèo lên núi cao mà lại ôm mang nhiều của quý tùy thân, nặng nhọc khi vào núi đi không được cao, sức không

được xa đều thôi lui vì đeo mang hình tướng quá nặng, sẽ không bao giờ đạt đến đạo ta.

Còn người buông bỏ hết không đeo mang một vật gì lại chấp vào đạo ta là vô vi, vô hình, vô tướng, vô năng, vô trù tượng, vô sở trụ, vô sắc, vô dục, vô trần, vô thiên, vô đạo. Chấp như vậy rồi tự mình bỏ hết để đi tìm đạo ta trong vô tướng mong lung.

Đi như vậy nhiều năm, nhiều tháng, nhiều ngày, nhiều giờ sẽ tự diệt linh minh thần giác của mình trong huyễn ảo thời không, dễ bị âm thần nhập để làm hỏng thiên y.

Lại có người cầu đạo ta trong siêu hình dị tướng, lấy thiên nhiên sông hồ phong thủy sơn cùng cao biển rộng, vực sâu để cầu đạo ta trong thiên nhiên kết hình, kết lý kết khí để hóa trang, đạo ta trong ấy mà huyễn hóa theo tự nhiên của không gian và ung đúc thời gian cho thiên hạ thấy nó cao sang huyễn hóa, để cầu về ngôi thanh tịnh huyễn vi, kẻ lập đạo như vậy khác nào các bậc thiên sư bỏ tâm lực để nhìn trăng trong nước, nhìn hoa trổ trong gương, suốt đời chỉ để tâm trí vào trăm hoa mặt tướng.

Như vị tiên tri thời cuộc mà chưa xác định phương vị và thời gian làm sao đạt đạo ta cho được, đó gọi là loại nhàn cư bất thiện, thân sanh không phát huy được vạn kiến, vạn biến làm sao tìm học ở đạo cao quý của ta.

Lại có loại người dùng bùa chú tà thuật nhờ vậy làm âm thần quý Thần, Thần linh luyện chú phép ấn khuyết để hiệu triệu quý Thần cầu thân trong pháp thuật, khi đạt sự hộ nhập của quý Thần. Lại không đủ đức để hủy Thần cung kính, quý Thần mượn xác làm nghịch thiên cơ. Bản thân người có phép thuật trở thành tội hồn trước Thượng Đế làm sao thành đạo.

Còn các Chư Thiên Bồ Tát dùng thần thông để đi cầu đạo ta, khi đạt đạo phải vào Sông Tam Thanh tẩy rửa thần linh mới là lễ ta ra mắt đại chúng thì cái thân sắc tướng âm thanh thần thông phù phép bảy mươi hai cái bóng vía Hậu Thiên trôi theo cái trận hữu sắc hữu tướng, tiêu dần trong dòng định mệnh. Có được như vậy thời thời nhập định mới gặp đạo ta, giờ giờ ứng tâm linh tâm minh cảm với thiên tâm dẫn lực, đến đó khí

ôn như huyền giải đức bi tâm, lòng thanh tĩnh  
lắng nghe tâm tiềm năng phát thức.

Thân định thiên trí huệ nhập hóa tám phương,  
kinh thanh tĩnh từ tâm phát lý.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Như Phật chỉ nguyệt để nhận kết quả của  
người đã phát huệ tâm, trăng trong sáng để nói  
lên lòng trong đã sáng, đốn một lý người sáng  
tâm thông diệu lý, bày một hình đồ bậc đốn ngộ  
biết thông tri, trong cánh cửa vô vi nối liền trong  
mỗi gạch hũu, tâm trần trong muôn hình vạn  
tượng, trong muôn tượng sắc sắc không không.

Cái có cái không đạo ta bên trong cánh cửa  
vạn hũu, cái hũu cái vô trong muôn ngàn hình  
trụ và vô trụ ở không gian. Không thể lấy Vũ Trụ  
Vạn Năng mà bảo hình thể của đạo ta là có, cũng  
không thể lấy không không vô hình vô tượng bảo  
đạo ta lại là không.

Đạo Trời của ta có sanh xuất linh thiêng trong muôn hình vạn tướng, nhưng trong mỗi mỗi có tâm vô hình vô chấp, nên nó không vướng trong hình tướng hữu lẫn vô vi.

Đạo Trời ta có trong mỗi Phật thân và Chư Thiên Bồ Tát quốc độ, nhưng nó là chơn tâm tiềm năng trong vạn hữu và nhiếp thủy Hư Vô.

Vì đạo đạo ta là chúa tể sanh ra muôn ngàn tôn sư thị hiện lập giáo theo mỗi chu kỳ, cái học đúng chu kỳ của đạo ta cho là đúng, kẻ học đã hết chu kỳ ta gọi là sai. Thật sự đúng sai cũng quy về một góc lớn của Đạo Trời Thiên Vô Cực “tùy thời biến dịch tùy ngộ anh nhi.”

Người chấp đạo ta sao lại vô hình vì mắt trần không thể thấy biến sự hiện hữu của Đạo Ta nên gọi nó là vô vi chi khí.

Bậc mở mắt âm dương như thần đã cho đạo ta là vô tướng nên giúp lòng đoạn tuyệt sắc tướng âm thanh để đi vào vô tướng. Vì chấp vào tướng hữu tướng vô mà không thông suốt được đạo của ta.

Bậc đặc thiên nhãn thông lại tướng đạo ta là Tinh Cầu sáng chói bay khắp không gian và thời



gian nhất động nhất tịnh để phát đạo lớn của ta là đi vào các cảnh Thần Tiên thị hiện cho đó là đạo trường sanh vẫn còn sai lệch nhất lý trung dung.

Bậc đạt lục huệ cho đạo ta là sự thấy nghe hiểu biết cảm nhận và đạt được đạo ta, vì vậy như kẻ đi tìm kim dưới đáy biển, không thấu hiểu đạo lớn của ta ban trong vô hình ẩn tướng Hư Không.

Đạo ta như có khi bậc chơn tu tâm phát được đạo chí nhân trong vô cực tâm giác, lãnh hội đức ân viết kinh không mỏi mệt, ánh quang chiếu vào khối óc huyền năng, ta có như lãnh hội tâm Trời đồng nhất thể, ban Tâm Pháp Đại Thừa hỷ xả từ muôn nơi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đạo ta có trong mỗi con người, cảnh Niết Bàn chứng đắc, đạt đạo ta ở một vị trí nào theo thiên lý ở nơi đó tự nhiên ứng hiện, không thể chấp đạo ta là không, tại sao nơi nào ta cũng hiện hữu,

không thể chấp đạo ta là có, lập ra nhiều sắc tướng âm thanh làm hỏng thần tâm.

Nếu lập đạo ta là không thì tùy duyên không thụ động, vô quái ngại miễn bàn trong các thể đạo trần gian, nếu lập đạo ta là có để chỉ dạy bậc học đạo sơ căn theo từng góc độ để uy nghiêm, có ứng thần linh gây đức tinh lập tín, có đạt lục thần mới thấy rõ định là không.

Sắc tức thị không,  
Không thông thị sắc.

Lập đạo của hữu tình để giải thoát chơn linh, kẻ đắc ở nhân thiên tự cho đạo ta là có, người đạt đạo huyền mở ra đạo là không. Vũ Trụ mênh mông Tinh Cầu qua lại là có, vào cõi tinh thần mới chứng đạo lớn là không.

Chữ không của ta tức là không còn ngôn ngữ giải thích, không còn văn tự để đặt tên trong thể huyền cơ, không thiếu sót mới trừ phú hóa đủ đầy, không thiên lệch trong ngoài tròn linh thể, không tư lằm mới hiệp nhất đạo toàn năng, không tư kiến Niết Bàn chung đại định giới, không phân

chia nên hiệp một thể lớn Như Lai, không động tịnh mới làm chủ trong động tịnh, không tư lòng mới hiệp đạo lớn thiên không, không ngã tướng vô hình chung diệu hữu, không sở trụ mới thật đạo giải thoát toàn chơn, không vương bận mới bình tâm xuất thế, không thiên vị mới bình lòng tìm đạo lớn Trung Dung, không cách thế mới tiềm năng trong vạn tượng, không động tịnh mới thật sự đạt huệ kỳ tâm, không tưởng vọng chơn như thường xuất hiện. Đạo lớn như con đường xuất thế tùy duyên.

Chánh đạo tùy trung chánh khái truyền pháp tạng tùy thanh tịnh giáo chuyển, kinh bang tùy huệ căn huân dạy, định huệ tùy cơ ngẫu phát huyền, thần thông tùy linh tâm giao kết.

\*\*\*

### **Luyện Khí Hiệp Đạo**

Vũ Trụ có khí Tiên Thiên Tiên Địa và khí Tinh Tú, mỗi mỗi nối truyền nhau; như hình với bóng, như tâm với tánh, như thể xác và tinh thần, nhất động nhất tịnh đều có liên quan trong vô hình hữu tướng của Vũ Trụ Quang và các khối óc của các vị đạt đạo.

Tinh khí khai bốn tâm kiến tánh đạt huệ,  
Động khí quy nội điền che phủ thần quang,  
Ân khí nhẹ khinh thanh lưu khứ trước  
Tâm bình thì khí hòa phát trí tuệ minh xa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trời cho tướng thông hình nhờ khí chuyển hóa, đất sanh khắc ngũ hành nhờ khí phát mây mưa, năm tháng nhờ khí phân mùa và thời tiết đổi, khí thật vô hình nuôi sống tất cả Tam Thiên, Tiên thiên gọi khí là cha dựng hình thể Vũ Trụ, Niết Bàn gọi khí hóa là Mẹ sanh hóa mọi loài. Bậc đạt đạo luyện khí hóa hình sanh hóa Thánh thai.

Khí là chủ sự tri tâm, tâm hồi nguyên phục thủy, khí là tâm lực khi khí và tâm giao hiệp nhất, khí là nội công khai kinh mạch tâm điền, khí là chơn nguyên thanh lọc tâm thân thiên

định, khí là Cha Mẹ của nguyên thần sanh hóa Tiên chơn.

Mạnh về nhất khí thông vạn lý minh, mạnh về khí điền kinh hóa quang phát Kinh Tạng, đường đi của khí đạo có hữu lẫn vô vi.

Thông trí khai tâm phát huệ ở trong mình, khí hóa hiệp thần quang cung nghinh tánh mạng, khí hóa hiệp linh cảm cách cảm thần giao, khí hóa hiệp Thái Nguyên Thần Tiên bốn lai diện mục, khí hóa hiệp Đạo Trời hiệp Thiên Đạo thuần chơn.

Khí là sự sống của tánh linh vào Hư Vô Diệu Hữu, khí là pháp lực khi đạt đạo phát đại tiềm năng, khí là biển lớn đưa nguyên thần như thuyền qua biển, khí là phương tiện khai hóa linh tâm thần huệ, khí là sức sống trường sanh trong mỗi tâm linh, khí là Chơn Sư điểm hóa trong vô tướng Pháp Môn, khí là đường dây Thiên Xích nối dòng định mệnh, khí là Phật âm ngân ngữ phát vô tự chơn ngôn.

Thông được khí là đắc Tiên căn lục huệ, thành được khí là liễu ngộ huyền cơ, tự được khí

là nội quang đặc ngộ, huyền giải được khí đặc lộ Máy Thiên Cơ.

Khí đặc thông trong nhìn thân là Tiểu Vũ Trụ, khí đặc thông thiên hội ngộ các cõi linh huyền, khí đặc thông lục tâm thông nhập định, khí đặc vô hình mở thiên lộ huyền quang.

Khí hóa thông tâm huyền quang khiêu mở, thần thông thần khí hội tiếp siêu nhiên, mỗi định lý khí thông thần giao tiếp; “Tiên Thiên Chi Đạo, Hậu Thiên Chi Đức, Tân Dân Minh Đức, Hảo Thiện Chi Nhân.”

Khí như bánh pháp nổi dòng được tâm đức, khí như trăng thanh nâng nước biển lên cao, khí như gió thu mát lòng khi nhập đạo, khí như gió xuân thảo mộc trở kỳ hoa.

Khí vào trong tiềm năng phát huệ các khiêu, khí như lục huyền cầm phát nhạc trời bốn phương, khí tương sanh mỗi giao cảm sanh đều trí tuệ, khí tương hòa cảm hóa trong mỗi điển văn, khí tuy vô hình Hậu Thiên nuôi muôn vạn tướng, khí tuy vô tướng nuôi dưỡng muôn Phật ngàn Tiên, khí tuy vô biên nhưng khí là

trường sanh Đại Đạo, khí là thiên tình khai thể chí đại tự tại từ bi.

Tiềm năng Chơn Sư nhờ khí lãnh hội, đạo lực Chơn Sư nhờ khí phát huy, thiên tâm Chơn Sư nhờ khí dẫn độ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Khí Tiên Thiên vô hình dẫn độ Hậu Tiên, khí kết tánh mạng thành Tiên Kim sanh mạng, khí kết tâm hồn thành Đại Khôi Linh Quang, khí có tụ để hội chơn dương tan để kết chơn âm, trí thủy nhờ khí kết thành trí tuệ, tâm tánh nhờ khí kết thành Kim Thân, minh tâm nhờ khí kết thành kiến tánh, tâm linh nhờ khí kết thành Xá Lợi Tử, thần thông nhờ khí kết thành lục huệ.

Bậc luyện đạo trước tiên phải biết hành pháp thiên định và luyện khí hạo nhiên của đạo, khí nổi phàm tâm khai hóa linh tâm, khí lọc phàm thân khai hóa kiến tánh, khí thanh muôn trí ngàn huệ

phát sanh, khí định muôn Tiên ngàn Phật phát huệ. Khí thấu không lời trí phát huệ tự nhiên khai hóa, khí phát vô tướng thân pháp đi lại muôn phương.

\*\*\*

Minh định khí chi đạo  
Thâu đạt khí chi huệ.

Bậc nhân dùng hòa khí để an thiên hạ, bậc đức dùng kiếm khí để định thiên hạ, bậc tài dùng binh khí để giữ thiên hạ, bậc đạo dùng tâm khí để sáng trí tuệ thiên hạ.

Bậc huệ có khí thái hòa thiên hạ thái bình, học sĩ có khí thái hòa thiên hạ trí tuệ, tài nhân có khí thái hòa thiên hạ phát lòng nhân.

Trời sanh lão làm Cha an định thiên hạ, Phật sanh khí làm Mẹ bảo hộ muôn loài, Thiên sinh Đại Đạo, Đạo sinh Ngũ Đức, Phật sanh khí hạo khí hạo phát sinh trí tuệ, trí huệ sanh Niết Bàn tâm.

Khí là chủ của muôn sự sống trường sanh, là pháp nhân trong mỗi nhịp tim chuyển hóa, là



đường Thiên Xích nối liền với mỗi chơn tâm, là thể đạo phát Linh Châu thấu lục khí.

Người tu thiền định luyện khí để thanh lọc tâm thân, khí hòa tâm thanh lọc thần kinh hệ vô hình, khí hòa thân thanh lọc nội kinh thần tướng. “Đem tâm giao cảm thanh lọc khí, Trí độ mở ra tỏ nguồn căn.”

Trời cho bậc nhân chánh phải làm mới có, Trời cho bậc quân tử biết hiệp mới nên, Trời cho Bậc trí độ biết thân chánh mới đạt, Trời cho người phải làm để thành công, Trời cho người tự lập thân mới đạt.

Trời là Cha Mẹ của tâm hồn, là Thần linh minh giác của trí tuệ, là cảnh cũ nhà xưa tại cõi Niết Bàn là khí hóa trường sanh cho tất cả.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

\*\*\*

Địa dưỡng chi mẫu

Đức lớn chi nhân.

Chân lý ở bên trong nhất khí có động và có tĩnh. Hễ động theo chu kỳ thì sanh hóa thời khí, khí ấy linh thiêng phát tiết, bậc có trí tuệ tu luyện ở nó nên gọi là Tổ Đường Trời Đất.

Bậc trưởng thành trong Trời đất luyện nó được cải lão trường sinh, sống hoài không sinh không tử nữa, lại đặt tên cho nó là Vô Cực Như Lai Đại Thể Thiên Tôn trong Đại Khôi Linh Quang.

Bậc luyện đạo trường sanh thành Phật, tu luyện đến chỗ vô cùng Thiên Tôn Đại Đạo để hiệp nhất cùng Trời, lại quỳ xuống tung hô Vạn Tuế với Đại Khôi Linh Quang Vạn Năng Vô Cực. Vì học không hết trí tuệ vô thượng, vì hiểu chưa hết chơn lý huyền năng.

Đến đó các bậc tế thể quy chơn hành đạo đến vô cùng, luyện đạo đến Vô Cực mà luyện không hết sự siêu diệu ở bên trong nguồn trí tuệ của Trời sinh. Từ đó đặt tên cho ta là Như Lai Phật Tổ đồng nhập diệt Niết Bàn, đồng hưởng nhất khí để trường sanh hóa tâm linh thành đạo.

Vật có trước Trời Đất gọi là đạo, có trong Trời Đất gọi là đức, có sau Trời Đất gọi là nhân loại, có ngoài Trời Đất gọi là Vũ Trụ Tinh Tú Vạn Năng.

Đạo sanh một, một lại sanh hai, Đạo và Trời Đất ba ngôi sinh Tam Thanh Ngũ Khí đồng nhất thể thiêng liêng, lập chơn lý vạn năng nuôi chung Trời đất người và vạn linh đồng nhất thể.

Đạo đã có nhất khí Huyền Quang nó là chất xám vô thượng trong Đại Khôi Linh Quang, nhất động nó là Thái Cực, nhất tịnh nó là Vô Cực, nhất chuyển hóa nó là khí khinh thanh, nhất đại định nó là Niết Bàn tịch tịnh.

Nó đồng nhất với Trời Đất để hóa hóa sanh sanh, Trời đồng nhất với nó nên thành tu tâm luyện tánh đức để được huyền nhất với nó, Trời đặt tên cho Đại Thể Vô Cực là cha sanh hóa Vũ Trụ Vạn Năng, không biết gọi đại thể linh quang là gì, không thể truy cứu hết. Nên gọi là Thiên Sanh Chi Phụ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật. Diệu Âm Phật con ơi!

Từ khi có Niết bàn ta lập ra ba nhà cho ba ngàn thế giới sống chung trong nhất khí Huyền Quang vô sinh vô diệt, vô thọ vô yếu, vô tên vô tuổi, vô sắc vô tướng, vô thanh vô thính, vô ngã vô thiên. Nên gọi bậc thành chánh quả thay ta đem chơn thiện mỹ của thế giới trường sanh dạy lại cho thiên địa nhân loại tu dưỡng để trở lại nhất nguyên đồng hưởng cảnh Niết Bàn Cực Lạc.

Đạo ta có từ thời vô vô thủy, như Khổ Vô Cực Vạn Năng Hư Không Diệu Hữu, trường tồn vô sắc vô tướng trường sanh mà hóa muôn ngàn hình sắc, không thể nói nhờ sức học để hiểu, không thể nói nhờ đức tu để liễu ngộ, cả hai hình như phải hình như chưa phải trong Đại Khổ Linh Quang.

Bậc Nhân Thiên muốn tiến hóa vào cao lên thì phải học để cho hiểu đạo ta, bậc đại đức luyện đạo cho sự tiến đức cao hơn nên thành ý khai tâm đại ngộ để được đại giác giác tha tế đạo. Nhưng

không nên chấp vào văn tự cho đạo ta là có, để lập thiết luân hồi làm khó chúng sanh.

Tùng tâm mê đạo không đạt cứu cánh: Bằng chấp vào công đức tu trì nhiều năm nhiều kiếp đề hưng chánh, quyền năng đổi số sinh tử thọ yếu cho nhân sanh mê theo thần quyền Xiển Giáo và Triệt Giáo đề hưng bá Võ Lâm làm mất đi sự bình đẳng tu nhân luyện đức, đức nhân loại tiến hóa làm thối hóa thiên cơ thì đồng tội với súc sanh, ngã quỷ. Linh Thần bị thối hóa hoàn toàn quyền năng trí tuệ bị lực Vũ Trụ phạt thâu hết chất năng trong Trời Đất.

Trong đại khối toàn năng của ta phát ra chơn lý ứng theo tâm thiêng liêng sanh hóa của vũ trụ nhất động nhất tịnh thành trung tâm sinh lực của đại thể hào quang. Nên gọi Ta là Chủ Tể Vô Cực Quang Thượng Đế, Như Lai Phật Tổ Vô Ảnh Quang, Vô Cực Đại Thiên Tôn Đại Bồ Tát Ma Ha Tát cũng vậy.

Đạo là Mẹ của trí tuệ nên sanh hóa ngôn ngữ, Kinh Tạng, văn chương, âm lực. Nên được gọi là Diệu Âm Vô Cực hay là Diệu Âm Phật, trong thể cơ tính giác Phật Âm phát xuống Tam Giới cho

bạc phát được lục tâm thông nghe thấy tiếng nói của Vũ Trụ, đặng tầm về bản thể của Đấng Vạn Năng Nguồn Cội Như Lai. Chỉ có bậc luyện đạo đến thông được lục tâm thông mới thấy bản thể vô cực hiện ra trước mắt.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Mới tầm được nguồn cội chơn lý Nhất Nguyên, mới trường sanh hóa Hư Vô và Diệu Hữu theo đường dây Thiên Xích vô hình.

Bậc tầm chân đạo Vô Cực Huyền Năng lấy đạo thật tầm ta tức đào sâu yếu giả, lấy hiểu biết văn tự tầm ta đào sâu trong mộng ảo giác quan, lấy quán tưởng tầm ta đào sâu trong mộng ảo giác quang, lấy oán tưởng tầm ta đào sâu trong mộng ma âm giới. chỉ lấy chơn tâm tầm ta mới mở được cánh cửa Vô Cực Huyền Quang mà vào trong Đại Khôi Linh Quang của ta để toàn năng và thành đạo.

Người luyện đạo đắc Tâm Kinh của ta thì tự lâu thông Kinh Tạng, thấu hiểu Tam Tạng Chân Kinh trong Trời Đất đã lập thành từ vô thủy toàn chung, cho Thần Tiên Thánh Phật đồng trước khi đại giác ngộ học tập rồi đốn ngộ để về lại hai mươi bốn cõi Trời tu tâm luyện đạo vào với Đạo Vô Cực của ta.

Khi bước qua hai mươi bốn Trung Thiên Trời Đất Tinh Tượng lại chuyển khí vào trong Thái Cực nên đến đây đều phải đi vào tâm pháp Tâm Kinh, để vào ba mươi ba tầng Trời âm dương và Thái Cực. Đến đây người đạo luyện khí phải biết tịnh luyện pháp môn rồi xả bỏ pháp môn.

Thế luyện thanh tâm lọc khí để lên tầng pháp mới, vì mỗi tầng khí hóa lên cao hiệp thì nó thâm nhận vào còn không hiệp thì tự thải ra.

Khi nó dạt ra muôn ngàn dặm rồi thối hóa trở lại Hậu Thiên, cho nên ba ba tầng Trời Tiên Thiên không có Tâm Pháp Đại Thừa Cứu Chuyển và Pháp Môn Như Ý, không biết ngã tâm ở đâu mà trở lại cội nguồn nguyên thủy.

\*\*\*

## **Thơ của cõi Hư Vô Diệu Hữu**

Trong thanh giữ được đạo huyền  
Tìm trong chân lý cờ thiên lộ hình  
Nhập định mới rõ cơ Thiên  
Con đường nguyên thủy định thiên tâm ra.

Thần Tiên như một đại gia  
Trong thanh khí hạo hòa ca đại đồng  
Trời cao bình đẳng thiên phong  
Gió lành Trăng sáng thanh trong nước Trời.

Hoa thơm xạ xuống khắp nơi  
Cao thanh phong thủy sáng ngời linh quang  
Gió bình thanh nhẹ chân nhân  
Thần Tiên tu luyện hóa hình Kim Thân.

Bầu Trời sáng tỏ chơn thân  
Vạn hoa cách cảm linh thần hiển ra  
Nào là châu báu hăng sa  
Nào là vàng ngọc mọc ra lộ hình.  
Nào là thủy tú sơn tinh  
Nào là tinh tượng thần linh khắp Trời.



Bốn phương khí hạo sáng ngời  
Vô phiến vô não con người trường sanh  
Thanh trong cảnh trí thoát trần  
Bình trong nhất đạo linh thân tỏ quang.

Trắng hiện màu của bạch quang  
Vàng hình Huỳnh Đế cao sang tột lành  
Xanh như thủy trúc thái bình  
Đỏ như Xích Tử phát hình hồng quang.  
Đen như Huyền Thể cao sang  
Thay nhau luyện đạo lại càng thông minh.

Hư Không thanh lọc vô hình  
Vào trong cùng tột đại tình hiển ra  
Tột lành đại thể hiển ra  
Nhất chơn chánh hiển hăng hà Thiên Tôn.

Cúi đầu lễ Đạo Càn Khôn  
Cha chung một thể đại thể một hồn là đây  
Hiệp vào Vô Cực gặp Thầy  
Nhu Trời Trăng hiệp như ngày đoàn viên.

Hoa Trời thơm ngát Đại Thiên

Bốn phương nhạc trời chơn truyền hiển ra  
Thầy là Mẹ Thầy lại Cha  
Ở trong nhất thể đạo gia vô cùng.

Bốn phương khí hạo Huyền Khung  
Thiệt là y diệu vô cùng cao sang  
Thiên Tôn gọi Đại Niết Bàn  
Huyền huyền diệu diệu phát quang thể hình.

Nơi đây Đại Khôi Chơn Linh  
Là nơi Vô Cực thần minh của Trời  
Đẹp không tả hết bằng lời  
Thanh quang như thể tốt Trời thanh quang.

Thân mình cũng thật cao sang  
Thiên Tôn ba sáu Thiêng Đàng bảy hai  
Hiển Thần vào cõi Như Lai  
Mới thông suốt đạo không hai trên Trời.

Đến đây mới thật đại giác ngộ trong vô hình  
ảnh tượng, ngoài ba ba tầng Trời Thiên Tôn Vô  
Thượng Đại Linh Quang, không thể chấp có bởi  
Đại Đạo trong huyền cơ ảnh bóng, không thể chấp

không bởi đạo có Diệu Hữu Huyền Cơ, bằng không chấp thì tâm linh lạc vào cõi lạng không tịch tịnh. Chỉ có tâm sinh Đại Đạo trong ta mới chánh định, nó sanh tâm như chung vào thì hiệp toàn định.

Thế đạo lớn biết trợ đạo nhỏ để tâm đức phục sinh, ta vô sanh đã có Linh Quang từ trong khối đại thanh tịnh, như nhất tu cho chính thì tự ngộ đại quang minh, nơi cõi siêu linh không chấp thiên nhân hay phàm tướng, vào cõi đại đồng mới thông suốt chơn đạo hình không. Đặc tướng pháp thì biết chân nhân hóa thân vô tướng, đạt huyền cơ phải biết thiên kinh để minh cơ.

Đạo không nói người thông thiên nhĩ nghe để không thiếu sót, cõi vô thính cho người trống lòng chơn giải hội thần minh, như mục thước lớn dạy ta trước khi ta nhập định, nghe được Âm Ba Đại Hồn vang dội cả Đại Càn Khôn.

Trong tâm nhĩ nghe để linh ngôn, thông thiên thì chính thuận, nghe tột lĩnh để bình chuẩn thiên nhĩ hữu thông, biết trí tri nghe đạo lớn thì thông không mình trong vướng mắc, cũng không bắt cập cần cần thận thận để mình thông.

Thiên nhĩ chánh định thì thấy nghe vào trong nhập định, nghe để tu cho mình chánh diệt bỏ cả phàm phu. Vì nay chánh giáo không dạy hàng ngụy tạo hàng tướng pháp, cõi vô tình không tẩy rửa sạch lòng khó đạt thần minh.

Nghe để đại ngộ Tâm Kinh, dụng đức nghe để huyền giải, nghe biết trong đại thể truy cứu để sửa mình sai, người học vô cực chánh nhân không bàn hữu cực phàm giả, bởi cái đạo đại chơn nó không chứa cái ngụy tạo đi theo. Nghe đến đó không diệt tướng thì không đắc đạo vô tướng, còn bằng chấp cả hai đường tự diệt mệnh số của thiên cơ.

Trời dạy Kinh Đại Thừa mỗi lời ra có trong cây chìa khóa, học kinh để chơn ngộ siêu đọa tùy dũng chí của nhân hành, thi thì đậu đến Tiến Sĩ của Trời thanh bằng không thì luân hồi trong Tam Giới, đạo là đường lớn khép mở, không chờ đợi vị xử một ai. Vậy mới gọi công bằng của Như Lai chấm thi cho bậc đại vô tướng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

## Nam Mô A Di Đà Phật. Diệu Âm Phật con ơi!

Trường đạo của Trời là chấm bậc đại minh thông, nơi chốn Hư Vô không bàn kinh hay luận trí tuệ, chỉ chứng bậc lục tâm thông đại trí huệ tròn đầy.

Không phải ông là thầy hay học trò thì không đắc, ai đủ tâm chơn thì đạt thật, ai ngụy tạo thì đui trở về, cũng không chê hàng nhà quê hay chế tài người bản nhĩn.

Tâm đại ngộ thì lãnh hội, bất hội thôi về thân, cũng không nịnh bậc đại căn kiếp xưa là Tiên Thần tại thế, đậu thì lâu thông đại trí tuệ, rớt thì trở lại làm bậc phàm nhĩn. Ấy mới tỏ ngộ đạo chơn máy công bằng chính định, Trời thi trí quảng đại, Phật thi bậc thông suốt huyền cơ.

Đến đây bậc đạt đạo rồi mới nghiệm mình trong mực thước, thông đại mực thước cho mình được không để yếu thần minh, kiểm soát mình không để hiện sai trong Minh Kính ra công ta chính tự hóa thiện nhĩn tâm, dù nghe biết ta sai trong ngàn năm trước, tạo đại cơ duyên tự ta đi

nhập thể giải cơ duyên trong trọng trước, giải được nhân quả đó rồi tạo phước để lành trong.

Đến đại thi ta tự biết thật chơn ta mới tiếp được đạo chơn vô hình, bằng còn phạm một cái phạm sơ sinh Máy Hư Vô không mở lối, cho dù là cái lỗi từ ngàn kiếp nay nó lại hiển thông linh, việc không tròn trong kiếp trước nay hiện rõ trong cõi vô hình, ta biết được hóa kiếp phải tầm chủ nợ trả cho xong, hễ giải được thì đạo hôm nay mới thoát tướng pháp của cõi đại vô hình. Nó như bóng tối của ta, cho dù ta là ai trong quá khứ, mỗi thiện ác nghiệp đều hiện rõ trước máy huyền cơ.

Đến đây bậc cho mình là thiện tri thức nhìn vào trong thì phát sợ, ta nợ cái ác của ngàn nhà, đó là chén cơm của Phật Gia người người cúng hiến, nếu ta không trả xong thì làm sao đắc thành chánh quả, không lẽ tu suốt đời đến đây lại thôi đạo hay sao.

Sự thật đã hiển chơn hỏi người tu còn gì để nói, ta vào nhập đạo vô hình máy Trời hiện rõ hết chơn, biết tường thông lại ngồi sám hối không

chịu hóa nhân để trả tròn duyên, rồi bảo ta sám hối thì ngàn nghiệp xưa sụp đổ.

Tội nghiệp cho người mới thoát ngu lại trút thêm cái khổ, tại sao không nhập thế tạo thiện duyên để trả thì nợ mới xong, còn luận tu vòng được tu tắc thì ta được giải thoát, trí tuệ đó là loại bèo mây trong nước chứa bọt.

Ta thiếu nợ ngân hàng cầu nguyện cho nhiều khỏi trả hay sao? trước Máy Huyền Cơ đại công bằng có trả thì có thoát, sự thật không ai có thể đổi được đùng tính như bọt nước bèo mây, vì cõi chơn vô hình có đủ chơn thật thì nó minh kính, còn nguy tạo trong tâm tính thôi về làm kiếp chúng sanh, còn người tu chấp mình đúng quá quá đúng ở kiếp này, vậy có tới nơi mà mình thấy mình sai trong một quá khứ, đến chơn đạo vô hình rồi nhìn cho đầy, biết cho đủ, chỉ biết cúi đầu và không còn lời để nói trong đại khối tự nhiên.

Cho đến các vị Đại Thánh Thần Tiên trước khi học Đạo Vô Cực, vào trong máy Trời hiện rõ nguyên thân và muôn ngàn cái thức, còn thấy mình thiếu công đức không đủ điểm đạo để về

không, nên mới tu vòng để sửa sai và bồi công lập đức, có đủ tròn đầy không thiếu sót mới dám vào trong máy Vô Cực Đại Linh Quang.

Người chỉ ta sai ta không nhận và còn hờn lên và trách mắng, đến cõi vô hình máy Trời tỏ ra cho ta thấy rất chơn thật, Bậc Đại Thánh Thần Tiên còn cúi đầu thấy chưa đủ công đức để học Phật, xin làm việc trong cõi vô hình để lập công bồi đức để trừ lỗi xưa.

Như Địa Tạng Vương khi đắc thành Bồ Tát Ngài vào xin Đức Chí Tôn để học đạo vô hình, khi qua máy Trời hiển ra xong thì Ngài nhìn vào trong phát nguyện, vào âm dương giới để dạy các linh hồn chưa đủ thần minh.

Như Phật Thích Ca khi vào Máy Vô Hình biết hóa thân từ Phật Di Đà kiếp trước trước lại quồn đạo, trước khi nhập diệt con thiếu một ngàn (1.000) quyển kinh văn nên kiếp này hóa thân vào Thích Ca viết cho xong chúng sanh thấy biết đạo hưng chánh Tam Thừa, sau đó độ được bậc thiện tri thức mười muôn về đất tỉnh Cực Lạc, đến khi Long Hoa Đại Hội sẽ tròn công đức vãng sanh thành chánh quả vô cực.



Còn Đại Bồ Tát Di Lạc là con một của Đức Chí Tôn khi vào chứng Đạo Vô Hình mới thấu thị là bậc đệ tử ruột của Như Lai Tổ Phật, có sứ mạng lâm phạm viết lại Tam Thiên Vô Tự và Hữu Tự Chơn Kinh sau đó thành chánh quả Vô Cực siêu thoát. Tất cả Thiên Chơn, Thiên Tiên, Thiên Nhân đồng thành chánh quả, lập Hậu Niết Bàn cho thế giới Hậu Thiên, cho Quả Địa Cầu thuần dương đạt đạo và có sứ mạng phổ độ vào kỳ cuối để lập đời thượng ngươn trở lại cho nhân sanh sống trong sự thái bình tu đạo sung sướng như Thần Tiên ở Bồng Lai Tiên Cảnh.

Sau khi các vị Thiên Nhân tu ngàn năm đạt đạo, Thượng Đế và Phật Tổ Như Lai chuyển Quả Tinh Cầu này vào thượng giới cho toàn cầu chứng quả thành Tiên Phật đồng hưởng Thanh Nhàn Cực Lạc, như Tam Thập Lục Thiên.

Còn Đức Quán Âm khi vào đạo lớn vô hình, xong Ngài thấy phụ nữ trong thế giới chưa có ai tu thành chánh quả, phần đông chỉ tới quả vị Bồ Tát và Thiên Nhân, Ngài không nỡ siêu linh về Vô Cực Đại Đạo, nên phát nguyện cứu khổ chúng sinh đồng thành Phật Đạo, sau đến Long Hoa Đại

Hội thì Ngài đạt công đức vô thượng, được liệt vào Diệu Âm Phật, siêu thoát Tam Giới Niết Bàn đại thể.

Đức Quan Thánh khi vào Máy Vô Hình mới thấy hội đờn này đủ công đức và trí tuệ được đắc Phật và Già Lam Phật, đờn trước từng hạng mã thao quân giữa sa trường trăm tướng, nên Ngài xin được làm việc trong vô hình Tam Giới để siêu độ Quý Thần để tròn đầy công viên quả mãn, đến ngày Long Hoa Đại Hội Ngài được tròn chánh đạo.

Tất cả Vũ Trụ hệ đắc đạo đều phải vào trong Máy Hạo Quyền cơ và chính các bậc giác ngộ tự nghiệm, làm gì tùy theo sự giác ngộ của mình để công viên quả mãn.

Ta tạm viết một số vị có liên quan chánh sử, còn rất nhiều vị đã hóa thân xuống trần gian thành các nhà lãnh tụ trên thế giới, trong các quốc gia hiện tại vẫn chưa giác ngộ mình là ai và xuống đây để làm công đức gì và bù đắp gì lại sự thiếu sót của kiếp xưa.

Và một số đại đệ tử của Tam Giáo Ngũ Chi xuống trần lập công bồi đức để hưng chính công

đức của mình, không ngờ lại vào những nhà cự phú và những gia đình trọc phú giàu sang và những vị thành các bậc học sĩ có quyền binh trong tay, vậy kiếp này xuống không lập được công đức gì sẽ bị thối vị đời đời trong máy thiên cơ.

Cho nên đạo là sự chơn để đạt thật, hãy tự đánh thức mình trước khi ta làm chúng sanh, ta là ai vậy tự hỏi lấy ta, và sau mãn kiếp người này siêu đọa sẽ ra sao và chính ta sẽ đi về đâu sau khi ta quá vãng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trong một kiếp ta chưa ngộ thì sanh tử chướng chưa thông, mỗi chướng trong ta chưa sạch, lấy gì ta sinh tâm để giác, còn sanh tử chướng vương bịnh nghiệp thì làm sao liễu ngộ vô vi, đạo vô hình là cánh cửa của cõi huyền vi,

có thông thần liễu tướng, ta giải được cảnh sinh tử chướng còn liễu ngộ tướng thì sao?

Nó cũng là ta, và ta từ đời Thượng Nguyên vô thủy, nó không thể rời ta và ta không thể thiếu trách nhiệm với nó. Tuy ta hai nhưng sống chung một thể để độ nhất thân, muôn cảnh hữu trần lấy gì nuôi tâm để chính, ta phải học đạo thần thông thần để hồi quang phản chiếu chính ta.

Đẹp chánh tà để ta học Trung Dung để tâm trong bình giải, có được tâm chơn quảng đại mới có lối thoát thai lòng, thiện ái cũng không để vào trong để làm dơ tánh giác ngộ, không chấp cũng không luận, cốt để tâm thấu cảnh huyền vi.

Tướng bên ngoài bên trong không sắc để không tướng, tướng bên ngoài bên trong không mơ mộng để không tướng, tình bên ngoài bên trong không so sánh để thông tình, có được tròn đầy thể đứng thì tâm linh mới phục sinh.

Làm cho được để trong ta kỷ cương mực thước, làm cho được để dạy tánh ngộ phát lý văn kinh, làm cho được để trí tuệ thông minh trong vi diệu, có phải mình giúp mình mực thước lớn lậu thông.

Bậc đạo không phát chánh ngôn làm sao tâm lý sanh chánh đốn, bậc đạo không phát chánh lý làm sao tâm lý sanh chánh tư duy, bậc nhân không phát chánh tin làm sao dạy chúng sanh trong đại tính, bậc trí không phát chung thủy làm sao trong ta phát chung thủy chung.

Tu là tiến mỗi việc phải hóa trong diệu tâm mới tiến, luyện là tình chơn như không thao luyện sao cải tiến lương tri. Bậc học đạo không phát trí tri đức từ bi đâu nó phát, có phải thuần chánh hành để tâm đạo lai sanh.

Đạo mới sanh trong trí tuệ lập đại thể cho nó đức bi, tâm mới sanh trong tánh pháp lập chi dân cho nó minh triết, tánh mới sanh giác ngộ chánh lương tri cho nó phát huệ, thông lý ấy là luyện mình giữa thế để phục sinh.

Trong tâm đó phát tình dạy cho nó chánh định lớn là; yêu nước phải phát thành diệu dục để định dân, vì mỗi người nhân sinh ra đều thụ ơn phong vũ và sự huấn dạy nên tài để ái quốc an gia.

Sự tình nữa là tình yêu nhân loại giữa tình người, hơi thở trong nhân sinh quang từ người

này đi qua người khác, có liên quan tinh thần trí tuệ phải bảo vệ trường sanh.

Sống để tạo khí thanh giải bỏ trước thanh đầu xảo, nhân trong xã hội làm tròn tròn đến lý hội chân như, bậc đạt đạo không tranh để thanh tâm trong mở trí, luyện thuần phong mỹ hóa tất cả đến văn minh, như Thượng Giới sống trong khối đại thần minh. Hỡi nhân thuần phong hóa lễ kính hiện tâm trung.

Người nhận được thấy cao nhân, khiêm trong kính cần, người nghe qua thấy cao kiến như diệu mát lòng, du lịch bốn phương đến nhìn cao phong đẹp lạ, lịch thanh tao nhã người lạ cũng kết giao tình. Tâm dâng hòa hội sinh thần linh trong ứng hội, mở trí tuệ văn chương Thần Tiên tao phùng gợi, tu chính kinh thương tâm điền phát phúc để hồi nguyên. “Sanh tử chương không cản ngăn được hàng phát trí tuệ, địa vị chương không ngăn được mực thước lớn tâm gia.”

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

## Điều Âm Phật con ơi!

Trí đại tri bình chuẩn được chơn lý sống người ta, tâm phát huệ thần minh trong hiển hóa; thượng trí tri tự nhiên mực thước thành phép lạ, định đạo ta và thuận tiến được đạo người, trung chánh thuận nguồn chơn lý đến chung vui. Tu là luyện rồi rèn trui thành vàng cao giá.

Không tri trong thiên hạ chỉ tri trong có cả kho Trời, biết thông tri đời sống mới tròn đạo làm người, ngay chánh tín biết vui không thiếu sót.

Bậc đạo đức không chấp tà lẫn chánh, học trung dung cứu cánh tâm chơn, thoát khỏi hai khối dục giận hờn để tu chơn cho chánh đức, đường đạo đức là Trung Dung phát ra đại chí lực, không chấp nhân thanh trực để tạo phước ta chơn.

Người uống ly trà biết thấu hiểu trong tự nhiên thông lý đạo, trong trường đời có thông biết bao nhiêu sự ngộ đạo, không cần vào các cửa giáo mới thật đạo của ta, tuy nghiệm thì ra tâm minh thấu hiểu huyền cơ trong đó.

Đạo là Trung Dung mềm quá thì yếu, cứng quá thì cần, bằng đem trí hóa cân phân thì tầm ra mực thước của đạo.

Không luyện mình thì sinh tánh biến nhất,  
Luyện hóa cương thì sanh tam dục cầu kỳ,  
Đề cân bằng là mực chánh thi,  
Cân bằng đủ thì trông vi bốn tánh.

Nước đông quá thì biến thành băng lạnh,  
Còn đun sôi nước ấy sẽ lìa,  
Đề trung hòa thì mát mẻ không chia,  
Thành quả kết như Trung Dung đạt lý.

Người luyện tánh như pháp nhân trí thủy,  
Bình đề hòa thì tâm lý mới thông,  
Dược trong ly uống được sẽ mát lòng,  
Không chấp có và không về Trung Đạo.

Đạo thật lớn cũng khởi ở trong đề lập bảo,  
Trung không cầm lấy thủy ở đâu nâng,  
Bình có chung thì thủy ấy cao tầng,  
Trung bình lý thì thủy nhân mới lớn.



Còn khi tâm nhãn thông tự nhiên ta để biết, dạy sự thấy của chính ta để nhãn thông minh thấy biết; thấy để thấu triệt, minh triệt để thấu thị cung Trời.

Nhìn vào cảnh trong tâm để phân minh tình và lý, trong mỗi cái thông thị tâm lý trí minh thông, thấy đến đâu thì thần ta nhớ lại vị lai hay quá khứ, tiếp tục nhìn xuyên qua hàng Núi Tu Di tâm. Tới đó muôn cảnh Thần Tiên luôn phiên biến hiện.

Có những cảnh có tình thì ta tưởng để minh di, bằng những cảnh vô tướng phải học để lòng không chấp tướng, cảnh không người ta phải vượt nhanh để vào tận nhà Trời.

Có những việc thấy để biết và thấu triệt phải biết bình giải, như biết phân thân trong cái thấy không lộ cõi huyền vi, đạo là sự huyền diệu và bí mật trong linh diệu, tham khảo với Ân Sư không nói với phàm phu. Nói phàm phu huệ tâm khép lại là mất cơ hội lớn tu chính ở các cõi Trời, bằng không theo Minh Sư mình không liễu ngộ.

Mỗi lớp đều phải lên mới pháp cao đều phải được chánh thuận, Minh Sư gạt đầu thì đạo trên mình chính, bằng lắc đầu các cung khép lại tự mình lui. Tới đây mới biết linh bất linh tại ngã Trời lớn ần huyền cơ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Có những khi thấy thanh quang và các cực chuyển biến, cõi vô hình thị hiện lại lấp mắt hết các cửa hữu vi, bầu khí quyền đỗi thay các cung Trời tịch lặng phải biết hỏi Minh Sư cơ ngẫu để hiệp lý siêu nhiên.

Mới phát huệ nhãn thì thấy ta là thầy của thiên hạ, khi thiên nhãn thông thấy thiên hạ nhà Trời là thầy của chính ta.

Nhìn tư chất người sống ta biết họ đạt bao nhiêu tầng trí tuệ và căn cơ cốt cách hiển như trước máy huyền vi.

Bình lý để thông tri không phạm thấy thì vô ngôn chi giáo, biết thật tròn là không tiết lộ sự thấy biết huyền linh. Được vậy thì huệ bình Thần huệ trong thanh tĩnh, thấy và nghe bỏ để thấy nghe biết vào trong.

Thiên thượng học đại thông thì hạ địa để lòng trống, như thằng khờ không biết nói dối là giữ đạo lớn thông trong.

Việc đời biết đó bỏ đó cho lòng trong thật trống lòng, làm tâm sinh kế không nên vay ân trong xã hội, ta nuôi ta thì vượt khỏi máy họa của luân hồi.

“Kiếp trước làm Vua phung phí cho đã sức, kiếp sau làm ăn mày hy sinh lại cái mình cho”; người đạo mục thước văn minh nhưng không dùng bạo lực, đừng đi vào tội cực làm sức hai cực chửi nhau.

Trung Dung là cao đạo khi thân ta còn tại thế, siêu xuất là khi ta bỏ xác trở bên hồi nguyên, vì vậy việc thấy biết không đặt ta vào phàm hay Thánh, phàm thì giả ngu để đi tìm cứu cánh của chơn linh, có giả ngu mới không để tâm chấp vào

thanh hay trược, trong lòng đã pháp tiềm lực theo tâm tu mục thước để đạo cao.

Đôi cái phàm phu để ta vào trong có thời gian tu chánh, xả bỏ cho nhẹ lòng để việc nghe thấy huệ thông, bớt việc đòi để tâm an tự ta tâm chơn để lý hội, không chấp phàm phu để không tới đến chơn nguyên. Đạo thanh tịnh là lòng người tu bớt các tục duyên, như trăng hiện luyện trong trăng cho ta thanh đạt sáng, mục thước cả hai Thái Cực để đánh thức hai khối chánh tà.

Kiên biết khiêm để dừng tiến trong thanh tâm tĩnh, nhẫn biết nhường để thể đức nấu thuốc linh đơn, không vì thị ngã mà dục tâm tranh tướng, không vì uy danh mà làm chướng lối ta đi, không vì bản ngã mà làm ta lười trí tuệ, đơn giản hóa con người mình lành thanh thảo để mà nhanh.

Biển đời dục ta lặng lòng cho sạch trược, cảnh đạo thanh ta lặng tướng trong thanh, tình đời loạn ta bình trong mọi phương vị, nhất đạo là đường mở lối được mình đi, phàm trí dục tốc ta tịnh lý để thanh lọc, phàm tánh tương tranh ta ngộ đạo vô danh, tâm được lòng trong trí loạn ngoài phản

tĩnh, nương thế đời tâm phương sách để mình linh.

Tiềm năng đó chỉ có mình tu chánh biết tích lũy, nhân sanh quang phi thượng bỏ ngoài tai, nhân không chánh vô tâm để chánh nhân đại hạnh, nhân biết nhường làm cứu cánh để mình an.

Người hữu tình tưởng tu là âm thịnh sắc tướng, ta đại tình tâm lý cao thượng để khai minh, tình tưởng giả không bao giờ đạt đạo thật, dối gian lòng là đi trật lối về nguyên, còn chấp đúng sai còn phạm phụ giả tướng, ngã mạn chưa sạch là chướng ngại lớn của vô minh. Đức sống ta biết bình thì tâm kinh mở lối, đạo trong tâm người lãnh hội mới vô vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Người giỏi tu biết thời thế để tùy, từng thị ngã Trung Dung vào đạo lớn; còn khi phát tha tâm thông phải biết lý cho nó hội, để biết xa trong

muôn ngàn kiếp hiệp ý Trời, tha người để mình thông, tha mình để mình tỉnh, tha quá khứ của ta để xóa tâm chấp của luân hồi, tha vị lai của chuyển thế để xóa hết cảnh vị lai.

Biết định lý Trời buộc ta vào Máy Thiên Cơ vĩ định, nay ta đại ngộ xóa hết vị lai quá khứ thế gian nan, khi sạch hết tâm ta mới biết trở về hiện tại, lập tâm hiện tại rồi nhập định để tha tâm thông thật trống.

Ghi vào trong những việc học huyền cơ để mình đạt, dọn được tam tâm tức nhà dọn sạch rác, có tu sửa lại nhà để thành dinh đường của bậc đại gia.

Tha bên ngoài cho bên trong phát đại chí hải, tha cho người để bên trong đại trí tuệ, tha cho kẻ thù tức rửa sạch tâm quá khứ của ác nhân.

Sanh mỗi việc trần việc sanh mới thoát ra cửa tử, sanh mỗi niệm quá khứ diệt quá khứ mới lộ cửa Như Lai, sanh mỗi vị lai diệt vị lai cho tâm trở về hiện tại, không luận mình khôn để giải, giả mình đại để cao.

Mở được trong không nghe ngoài làm tâm động, ngộ được trong không tướng cảnh ngoài để

tâm diệt nạn khổ, giác được trong không lòng mê danh vọng mới bình đẳng tâm, thành ở trong không thị giả ngã tướng để diệt tâm chướng, có được trống lòng mới giữ được tha tâm thông.

Thấy tất cả bỏ đó như không có tất cả, biết tất cả bỏ đó như chưa bao giờ biết, hiểu tất cả bỏ đó như chưa từng thấu hiểu. Có làm được như vậy mới minh diệu nội tâm.

Tha để trống lòng phàm luyện trong không vướng mắt, tha để thông cảm nhân luyện bên trong đại lực thượng nhân, tha để mạnh chơn lý luyện trong cho cùng lý tận tánh, tha để diệt ngã tướng, luyện trong để độc thượng huyền vi.

Tha bên ngoài một bước đức trong được tròn đầy, tha bên ngoài một lý đức trong thông chơn thiện mỹ, tha tất cả không tri đắc tất cả thanh y.

Nước thanh được ngọt nhờ tha khử bèo lẫn bọt, nước thái được bình nhờ cao y đức để quang minh, đại đạo bất sát nhờ đại tha bất chiến, đại đức bất tranh nhờ đại ngộ vô danh.

Công cao gặp đại thù biết tha để cao công đức, danh cao gặp đại nghịch biết thứ để cao công quả, nhân cao gặp đại sĩ nhục biết nhường để cao dũng

chí, đạt cao gặp bậc bất tướng biết khiêm để cao chánh niệm. Được vậy mới biết dùng niệm thường niệm vô biệt niệm để Hư Vô.

Cảnh éo le để giải bậc chơn vô chấp, cảnh oan gia để giải bậc trí vô tranh, cảnh ảo lả để giải bậc lễ vô nhiễm, cảnh quanh co để giải bậc đạo chánh định, cảnh hùng bá để giải bậc bi vô tướng, cảnh răn đe để giải bậc nhin vô trần, cảnh đau khổ để giải bậc nhân vô tướng, cảnh ép tình để giải bậc ái đại dung.

Hiểu cảnh sanh tình ta chơn vô ái, hiểu trí sanh tranh ta trí vô trần, hữu cảnh sanh tình ta chơn vô ái, hữu tình sanh giáo ta đạo vô thính, hữu cảm sanh dục ta nhân vô oán.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đó làm người biết mở đường trí tuệ là dọn cảnh thế gian tâm, mỗi bài thi đến là một bậc thang tiến hóa, sanh tử đọa giải thoát chướng dứt



mê, người dùng tướng cảm ta chỉ chỉ nguyệt vô tướng, người dùng tướng cảm ta ta chỉ tâm vô sắc, người dùng tình cảm ta ta chỉ diệt ma linh cảm.

Phàm có tình có tướng ta vô tướng vô tâm, phàm có sắc có thái ta vô sắc vô thái, phàm có dục có vọng ta vô dục vô vọng, giải ngã cảm tướng thoát cửa ngục luân hồi.

Người dùng ô buộc ta ta thanh ô độ ô, người dùng khổ buộc ta ta cứu khổ độ tha, người dùng nhục buộc ta ta đại lực vượt qua.

Không nên trông mình trong biển ô, không nên chìm mình giữa tình ô, không nên đắm mình trong biển dục, không nên cột mình trong thiện ác, không nên giết mình trong oan trái, không nên thối mình giữa đại lễ.

Không nên chê mình giữa hạ ngu, không nên thù mình khi phạm lỗi, không nên đối mình trước công chánh, không nên giam mình trong thế loạn, không nên chối từ khi đắc đạo, không nên luyến tiếc lúc được siêu, không nên mỹ miều trước đám cướp, không nên chê nhân trước đại chúng. Đó là

người biết dùng “Cung Kính Bất Như Phụng  
Mạng của Như Lai.”

\*\*\*

### **Lợi Hại Của Bản Tánh**

Tánh phát thông minh hại là dục lớn theo về, tánh phát linh khôn hại là thần tướng đeo đuổi, nhan sắc tuyệt trần hại là tài nhân tranh đoạt, danh vị chức quyền hại là Tiên Nhân ám muội, giàu sang địa vị hại là trộm cướp rình rập, tài ba xuất chúng hại là phi thị ngọp tai, anh tài hào kiệt hại là tráo đầu lường tranh. Lập mục thước để bình chuẩn các mối hại thành ra phò trợ.

Được thông minh giả ngu để trí hóa, được linh khôn giả dại để thần minh, được nhan sắc từng phu để đức chánh, được danh quyền thưởng phạt phải công minh, được giàu sang tiến cử và bố thí, được tài ba khiêm cung để lễ nghĩa, được vô địch biết nhường người để cao nhân.

Công cao biết khiêm để công chính, lý cao biết minh để công lý, tài cao biết khiêm để thái bình, nhẹ lời nói để mình hòa, khiêm lời nói để mình nhã, nhường lời nói để mình nhân, an lời

nói để mình nhận. Phụ nữ ngôn chánh được thì chí nhân.

Trong soi tâm đức tự an, ngoài kèm tánh đức tự ái, tri trong tánh đức tự linh, ngoài thông tánh đức tự minh. Phụ nữ được vậy là nhập định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Giáo con không quá nghiêm để con mở trí, phạt con không quá nghiêm để con thông lý, dạy con không quá khắt khe để con chính thuận.

Còn Thần tức thông được minh thông trong vạn lý, nó như cây đèn trí soi cho huệ các ngã huyền cơ, tri để cùng lý diệt nó tri cho tới tâm minh thị, như ngã xưa đường cũ minh lộ để tường vi, mỗi cái thông tri nó tỏ ra minh đạo thị hiện, mỗi việc thông thần tự biết chánh diện của đường đi.

Nó liễu ngộ vào trong để học đạo đến cùng lý tận tánh, mỗi xuân minh nó biết an đảnh hóa cảnh

để minh thông, vào phàm sống biết đủ để an rồi tri tâm linh trù phú, hiểu được luật siêu nhiên của Vũ Trụ kết thể để vào.

Nó lễ kính rất cao cho dù trong lời văn để trí, nó không tự thị vì thông suốt tánh lý của nhơn tâm, nó tu trong thâm lặng không cho mình tự cao diệt bỏ hiếu thắng, nó biết đạo là đường nên nhường cho thiên hạ cao minh, nó có khối tình như liên quan từ thời vô thủy, nó có đại trung nên cao quý bậc đức trọng xả thân, nó có chánh thần nên thượng nhân không chấp tướng, nó có Tâm Thiên tỏ ngộ không vướng mắt việc thế gian.

Trong nó hội khí huyền quang, ngoài biết thanh bình trí, diệt nó không là tâm tri cứu cái chơn thể để siêu, không buộc tướng nên muôn tình bình trong đạt cao thượng, không sợ chướng để tâm hướng thượng đắc kết Trời giao.

Lý tưởng nó thanh cao không buộc nhơn học hay không học, thanh nhẹ như chiếc cầu vòng để lọc trí hậu nhơn, nghe tiếng đờn nó thấu ngộ thanh chơn hay đục loạn, hội chánh tâm nó như mây lành bao phủ Trời thanh.

Thành thật để không phạm chánh ngôn trong nhân đại lễ, bình lòng trong không chê chấp nhân đọa hay siêu, biển tình lớn nó yêu như đại yêu trong giải thoát, một khối đại yêu sanh ái lớn để đại tha.

Cây đèn trí trên cao chiếu xuống nó minh trí cái bóng tối bên trên, hàng Tinh Tú nhỏ chiếu lên nó dạy minh tối dưới, để bóng tối của lương tri không giả dối đi vào, nước lớn nó biết đắp đê cao để giữ đại lực, thủy chung như nhất mực thước chẳng cầu kỳ.

Rộng nó biết chi hẹp hòi, nó dạy thanh nhơn để trí, nó không chê mùi nhân vị để cùng lý được suốt thông, nước xuống nó vào trong biết đắp đê chứa thủy, muôn ngàn sông hồ nhập đại thể bồi tô.

Nó không dặt bậc thông minh để thông minh tự trí, nó không chê hạ Tiên để hạ nhân tu luyện đại tri.

Vào thế nó thờ đạo tỳ để an nhi hay biến dịch, gặp đại thù nó tha, gặp đại nghịch nó giáo, cho cả hai đủ đạo tròn công đức làm người.

Sương nó cũng mực thước văn minh cao mình được quý, khổ nó biết rèn trí để học đến thanh cao, gặp kẻ té nó nâng, gặp kẻ nạn khổ nó giúp, không đòi công mà cũng không chấp đức để hóa nhân.

Cái thân tâm dù trường sanh ngàn năm cũng tiến hóa, mượn một thân tu chính cho thân tu đại hoàng ân, nước không ngợp người dân không sanh nghịch chướng, tinh không ngày xin bậc thượng sửa bóng tối bên mình, đừng hỏi công minh mình minh thì văn minh tự kết, như nhân của dương khế hợp thì âm thuận phát theo sau.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Từ xưa nay lý xuôi để giải các thần túc thông trong mơ hồ, rồi lập ra muôn ngàn cái hố, dù mạnh như mãnh hổ vào hố mấy ai lên.

Thần túc thông là học cái đức bên trên tu chơn ở dưới, dưới công được viên dung thì quả hiển

trên Trời, còn đại ngộ đạo lớn vô ngôn thì bậc đại giác bớt lời, mực thước lộn làm người bơi không bao giờ đến bến.

Trong biển lớn tâm nhìn xa của con sò con hến chỉ thấy bờ thấy bọt biển mỗi ngày qua, đâu thấy lực của con đại tuần mã bay xa hiểu lạ, “trường đồ thi mã lực, tốt cực hiển rõ lòng nhân.”

Bậc trên có chính Thần đạo thông thì đại lực, bậc tri có chính nhân chính thuận thì đại cường, bậc tri có chánh đức thần tức thông khai tiềm lực, thông trong mới giải các thế cực thoát ngoài chơn đạo là thật.

Tự nhiên không ai dạy chánh đức, đến cực thì thông lập đức. Tự nhiên không ai giáo chánh đạo, thoát cực thì tiềm năng phát lực minh đức của chí nhân.

Mở các huệ thông mới đủ tiềm năng vào trong Vô Cực, huệ là thiên chức, còn tiềm lực phát đại khối linh quang.

Chưa học cùng của các lý thì chưa ngộ chỗ tận tánh, như người mới ngộ chỉ nhìn kiếng lớn hồi quang, thông lực huệ như cạo sạch đằng sau tấm

kiếng, chơn lý đến cùng thì tận tánh hiển minh châu.

Áo mảo y nhân không cầu chỉ cần mực thước cao giải hóa, chức sắc văn quy không cầu chỉ cầu đại thức đi vào trong, đến đó biết hai cực nhẹ thì bay lên, nặng trĩu trầm xuống. Phạm là thân để tu dưỡng, đạo là thượng để siêu hình, các cực có lực để phân linh, linh được thì cùng lý, hiển Minh Châu Vô Danh Thị tức đạt vào tận tánh lý của Hư Vô.

Cái cõi không tên được vô danh là đại ngộ, nơi chơn đạo vô hình được liễu tánh thành công, nhìn lại chín cõi Thiên Pháp Môn và mực thước có khác, như đi đường dùng xe, đi biển phải dùng thuyền. Muốn đăng thiên thì đăng vân vào sâu thì độn thổ, kẻ chấp mê chỉ dùng xe bao giờ mới dám xông ra biển, còn thuyền to không lẽ chạy được ở trên bờ.

Đây đến cõi Trung Thiên một tỷ tám trăm triệu cây số, sáu đường khí hóa đôi bảy cực nối liền nhau, còn vào cõi thanh cao tỷ tỷ lần như vậy, không lẽ ngồi đây thấy học kinh biết là xong.



Khoa học cũng muốn thông công để đi vào trong đó, vật hữu tình vào cõi vô tướng cháy sạch không còn, còn phàm ngã mang vào đó nặng quá chìm xuống, vô tướng nhẹ bổng hút thâu lên.

Nơi cõi không tên không chấp kinh văn luận ngữ chỉ biết thay đổi cực phát tiềm năng của chính mình là sức tiếp Vạn Năng.

Trong có chánh Thần luyện Thần cho thanh đề trí, trong có chánh lý luyện mực thước cho đủ thanh quy, trong có chánh linh luyện cho vô minh các cực; “thông lý đạt tình, minh lực đổi cực tiếp Hư Vô.”

Thế mới gọi cùng lý tận tánh.

Thế mới gọi chơn đạo vô hình.

Thế mới phát chơn phật vô tướng.

Thế mới biết chơn nhơn vô danh.

Thế mới đắc chơn tu vô tranh.

Đạo thật vô cùng không đủ thời gian để học siêu thoát, Đức Phật vô biên không đủ sáng suốt để luyện siêu nhiên, nhân thật miển bản không đủ trí tuệ để tri kiến, đâu đủ thời giờ tranh biện để hạ ngu phu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Cái không biết của thiên hạ làm người không thoát, cái giác của thiên hạ làm người kể mê muội, cái sơ ngộ của thiên hạ làm người khác chôn trong hố, thật là tội nghiệp vô cùng, còn gọi nó là Trung Dung.

Trung Dung là trung với Vua phải dung chứa đại quản trị, trung với nước là phải dung chứa lực chi dân, trung với thần dân phải dung chứa tài nhân, trung với Tổ Quốc phải dung chứa bậc công thần, trung với đạo đức phải dung chứa Minh Sư chánh thuận, trung với lòng công lý phải dung chứa tân dân minh trí, trung với quốc nguy phải dung chứa lễ kính Thần linh, trung với quốc thổ phải dung chứa kính thương tế thế, trung với Quốc Hồn phải dung chứa hiến pháp canh tân, trung với quốc độ phải dung chứa anh linh tử sĩ, trung với dân chi quý phải dung chứa đại tha đến

kẻ thù, trung với luật quản trị phải dung chứa tình lực và lý đủ phân minh.

Còn người trong nhân sinh hễ trung quân thì dung chứa lòng ái quốc, hễ trung can thì chứa lương đống tôi hiền, hễ trung thần thì dung chứa chánh đức can Vua, hễ trung hiếu thì dung chứa chi dân nghe tiếng nói của dân, hễ trung lực dung chứa nghèo có tiết nghĩa tiềm năng sách lực, khiêm ngôn người đi trước mình được đề tận trung.

Còn bậc làm nhân chính thuận trung dung, bậc thầy có đại trung lời ra dung chứa chánh đức, bậc trò có đại trung dung chứa lòng tận tín để hộ phò, bậc đạo có đại trung dung chứa quốc gia đại hiếu kính, bậc có đức đại trung dung chứa nhân tài để bảo quốc, bậc hiền có đại trung dung chứa kế sách để ân bang, bậc hiếu có đại trung dung chứa ghi ân hàng lập quốc, bậc trung có đại trung dung chứa sứ mạng lớn định dân, bậc lễ có đại trung dung chứa lễ nhạc tôn nghiêm, bậc nghĩa có đại trung dung chứa tha đại thù để được tướng.

Bậc nhân dụ có đại trung dung chứa kinh thương lớn để nuôi dân, bậc bảo quốc có đại

trung dung và thân tu chính công lý, bậc học sĩ có đại trung dung chứa học sĩ để kinh bang, bậc tài nhân có đại trung dung chứa lòng chí nhân cho đạo nước vô tư, người mở Thần túc thông là trung dung như vậy mới đắc đạo và làm tròn công đạo của Quốc Gia, tức phát tiềm năng của chính mình để công viên quả mãn.

Còn cái đức của túc mạng thông; thông cô kim để lập chánh kinh cho thiên địa, thông tiềm năng để tô điểm quốc chánh triều trung, thông linh giác để đại giác tha trong đại quảng độ, thông thần quang để đại hiệp khôi Niết Bàn tâm.

Thông luật trí nhân để lập luật chi dân giàu mạnh, thông các cực trói cột để thoát cùng lý toàn tánh, thông quốc mạch để kinh bang phú cường, thông chánh định để phân minh chánh đức, thông huyền cơ để đãi ngộ bậc lương tướng tài nhân.

Mạng ta và người giữa Trời giải thông mới tới bến, mạng ta giữa Tổ Quốc và gia đình thông trong để lãnh hội, mạng ta giữa Cha Mẹ và vợ con hiểu để mới thông, mạng ta giữa quê hương và bằng hữu thông cảm mới hòa, mạng ta giữa xã hội và tình người phải thông để minh trí, mạng ta

giữa nhân loại và thế giới thông đại trị lý mới đạt thái bình, mạng ta giữa Minh Sư và đạo hữu thông chính mới quang minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Túc mạng thông trên thấu hiểu sự sâu kín của Trời Thiên, dưới thấu hiểu sự thâm kín lòng đạo lực xử thế, còn trong lòng thấu hiểu sự thâm kín của ngàn đời tiến hóa, nhìn vào tinh tượng của Vũ Trụ thấu hiểu thâm kín của Vạn Năng, vào trong Tam Tạng thấu hiểu sự thâm kín của Thượng Đế siêu tạo, vào trong Niết Bàn thấu hiểu huyền vi thâm kín của Phật Tổ Như Lai, vào trong cảnh Tiên thấu thị thâm kín của đạo linh giác thế giới, vào trong lòng Trời thấu hiểu sự thâm kín của Đức Chí Tôn.

Ấy mới nói luyện đạo đến đây vạn sự thật chơn hiển bài trong đại thể, có phải là đường cùng lý tận tánh để túc mạng mình thông.

Còn người phát được lục huệ là đại trí tuệ rồi cũng biết cách tu dưỡng cho lục thần thông kinh mở mạch; “thượng thông tri tâm bình để mạng tri, hạ thông tri tâm lý để mạng thiện di minh.”

Trong không chấp đức để thông Thần, ngoài không chấp nhân để chính thuận, nhập thể biết định thông thể đứng xuất biết dạy khiêm ngôn, lời đủ tinh khôn lập bổ thí ngôn trong chánh lễ, như kim thành kiếm để bảo vệ một Quốc Gia, như hàng trí sĩ thông tình đặc lý còn nghiêng mình nhường lối hay minh trị quý cao.

Biết mình hay nghiêng mình cho chính nhân mình đức, nhường đạo tài để cao mạch nước, nhường đại trí để được lòng dân, nhường đại trung để an định quốc, có phải thần thông thần chơn thật quý thanh cao.

Hạ có tài danh giành phía trước, ta khiêm mình ra đứng đằng sau; bậc minh trị không bàn thấp cao chỉ biết nhường là đạo quý, ta quý người tức là trọng đức cho đại quốc gia, đại khối hòa quốc gia được sách lược, đại khối thông minh quốc gia có được giàu mạnh. Có phải thật nhường làm chánh đức để an bang.

Lễ tuy nhu nhưng khiêm ái đạt cao sang, nhân tuy vạn lý hiệp quần nhân đại lực, mỗi nhân có một trí nhân trị trực đại trí, mỗi nhân có một tài hiệp sách lược thành đại lực, mỗi nhân có mỗi cực hiệp lực đối đại cực khổ thế gian.

Niết Bàn đó người túc mạng thông tự đức, Niết Bàn đây giải nghiệp lực được thành, Niết Bàn tâm tu chính lực đạo cao thanh trong thế giới đặc thành đại quả.

Phụ nữ đủ ngũ đức mới thấy thành đại lực, năm đức Trời ở trong ta tròn thì tròn công đức, mỗi đức sanh thì đại lực tương sanh.

Hễ người đạo chơn thì trong tâm bất chiến, hễ bất sát sanh thì đạo lớn mới được về, còn chấp nhất như nhà quê không bao giờ tỏ ngộ, huyền cơ của Trời lớn không tính nhỏ nhỏ thế gian tâm.

Đạo cao thâm bất sát cho dù là lời nói đùa, hiếu cao thâm bất tranh cho dù là lời thô thiển, nhân cao thâm bất chiến cho dù gặp kẻ đại thù. Được đức nhân trọng như vậy mới người chơn thật đạo.

Trong không chiến tâm bình sanh đại trí tuệ, trong không tranh tâm chính sanh đại hạo sanh,

trong không danh tâm định sanh Kim Thân huệ mạng, tức mạng thông thông chính đấng đẽ về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bồ Đề phi tướng pháp.

Đại giác phi thiện ác.

Đại ngộ phi chánh tà.

Đại tha phi danh thị.

Đại trị phi sát sanh.

Đại thành phi nhân quả.

Tâm ta tu đắc thành thân ta là gốc của ta, nên tu bổ thân tâm không đẽ thiếu sót đẽ nhân hòa, ta trưởng thành nước ta là quốc của đại gia nên tu chính ngũ đức có địa lợi, nhà ta sống chung đại xã hội, xã hội là bằng hữu ta nên tu chính ngũ luân cho giàu mạnh đẽ được thiên thời; thiên thời địa lợi nhân hòa có phải chính ta tu chính, đẽ được



đại ngộ cho mình ban tình lớn cho nhân loại sống chung.

Đại trung thành hiếu, đại dũng thành nhân, đại hùng thành sức, đại nhân thành lực, đại trí thành huệ, đại tình thành quốc độ. Có được quốc độ quang minh mới thấy đại tình nhân loại sống chung trong sự cao quý của Thượng Đế.

Cha chung là quân, mẹ chung là dân, Thần chung là nước, nhà chung là quốc, con chung là xã hội. Có một xã hội văn minh thì Phật Quốc hiện ra.

Thầy chung là đạo, sư chung là giáo, trò chung là nhân. Chỉ có bậc lòng nhân chánh mới tu đạt trí nhân.

Phương tiện chung là Pháp Môn, sanh lộ chung là đạo giải thoát, Địa Đàng chung là Đại Hoàng Kim, tu chính được Đại Hoàng Kim là giải thoát cả thiên hạ.

Gia chung là quốc, con chung là nhân, đức chung là tình nhân loại, tình của người nhân loại bất chiến thì đại thiện hỷ toàn chung.

Bậc quý nhân giáo độ không phạt để nhân chính, bậc trọng nhân cứu độ không luật để nhân

hòa, bậc yêu nhân không sát để thái bình giàu mạnh. Có cao quý như vậy mới cao quý của thái bình.

Thương thì tha không chấp tình lý, quý thì trọng không chấp địa vị, tha thì ái không chấp giai cấp, trọng thì kính không chấp nam nữ. Có làm được như vậy mới cao quý tình người.

Thật từ bi không dùng luật để phạt, dùng luật phạt tức chưa đủ từ bi, thật trí tuệ không dùng xảo trá, thật xảo trá không đủ chí nhân.

\*\*\*

Lậu tận thông; thần ta là nhất chơn dương từ ngôi trung Thái Cực, như nhất dương sanh chiếu xuống như ánh Mặt Trời, khi nó thượng phương muôn tinh tượng châu vào, như Bắc Đẩu Chánh Vương đều hành tinh tú, như bậc Vua trên muôn Vua và Chúa cả muôn loài.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Còn chơn như là nhứt điểm, chơn âm tròn sáng nó chứa huyền quang linh tánh của chơn nguyên, nó chứa muôn sự thâm kín trong vô lẫn hữu, như bậc Chánh Vương có vị Hoàng Hậu giỏi quân sự, việc công nó nắm giữ sự huyền cơ siêu kín, kiếp đời này và ngàn kiếp trước trong đây.

Nhất điểm chơn dương là Mặt Trời nó phát ra thần huệ, để cầm nắm binh quyền điều hành quân thần tá sứ ở nội kinh, chơn âm nó phát ra chơn như tròn như trăng mười sáu, người luyện thần và tâm hiệp nhất trong giờ nhật thực.

Tâm hiệp một với Thần phát ra thần huệ, tánh hiệp một với mạng phát ra chơn như, được thần huệ thì đồng cảm linh ẩn thâm kín của Trời, được chơn như thì đồng giao linh ẩn thâm kín của Phật.

Cho nên việc Trời dạy người ta tự nhiên thấy biết, Phật giáo chúng sanh ta cũng linh cảm thông tri, hai điểm đến một chu kỳ khế hợp thành nhất thể. Sự tròn đầy của chánh đạo mới hiệp vào ta.

Trên thì gọi đạo lớn vô hình trong đại định, dưới tâm điền gọi là lậu tận thông, giờ phút đại định này không thể dùng hiểu biết để chứng đạo Hư Vô, nếu lấy hiểu biết để vào nơi đây là cỗi tận

tánh, bằng dùng thấy nghe để chứng đạo nơi này là cõi cùng lý.

Tức là tánh đến đây tròn đầy đến tột cùng thì ản, tánh đã huyền ản sự hiểu biết cũng lặng không, sự hiểu biết là trí tuệ đến tròn đầy vào đây thì ản, tức trí tuệ sáng đến tột cùng rồi huyền ản nên gọi cùng lý, vào cửa Hư Linh là nơi cùng lý tận tánh.

Bậc đại giác ngộ mới dùng chữ miễn bàn để chứng Đạo Hư Vô, sự thấy nghe hiểu biết lại lặng không thắm kín, mới thấy không Trời không người và không Phật, ba thể đứng đồng nhau như ngày nguyệt thực hay ngày nhật thực, giờ phút đó không thấy Trời sáng nên tạm gọi không Trời, phút giây đó không thấy Trăng sáng nên tạm gọi không Phật, mỗi tích tắc để Tinh Tú không sáng nên tạm gọi không người, chớ ba thể đó hiệp đủ thì phát ra đạo lớn của Vô Cực, ba cực đồng được truyền đạo tam lực, ba đức đồng được truyền Phật Tam Công, ba nhân đồng được truyền Thần Tam Thể.

Nhất chơn đạo vô hình.

Nhì chơn Phật vô tướng.

Tam chơn nhờn vô danh.

bản thân phát ra ba thể; “một quân chủ thân minh, hai chơn như thành đạo, ba lậu tận thông tức là linh minh thần giác lục thông đặc pháp.”

Nếu người biết đem việc Trời người đem ra hành đạo tha nhân tế thế thay Trời Phật lập chính nhân tâm thì tất cả công viên quả mãn, thiên lý thành chánh quả.

Chính cái công tại đất nhận viên mãn ở Trời, chính cái tâm tại đất nhận quả Phật cõi Như Lai, chính cái hành tại đất nhận quả Phật ở Bạch Ngọc Kinh. Đến đó mới thấy tu nhân nhập định cao quý tới Trời Thiên, người luyện đạo tu thiên thân giao Phật ghi hết để cảm, thật tu chơn để đạt giác ngộ thật viên minh, đến cõi tốt cùng của lý hội thì tận tánh hiển Minh Châu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trên cũng đạo dưới cũng đạo, trong ngoài viên dung một thể, chơn không của cõi vô cùng cũng dứt bỏ bàn có luận không, đến đây ta mới thấy lòng đại chí nhân của Đại Thượng Đế, đại công bằng để người thi đại ngộ máy Trời Thiên, nếu Thượng Đế không bao dung loài người không còn tồn tại. Có mấy ai ngấm lại thiên đạo để mình tu.

Người thiên định cứ lo công phu quên đời nhân xử thế, người thiên giác cứ lo bảo vệ tôn chỉ đạo pháp của mình, người thiên nội cứ lo tu trong trầm tư cho tâm lặng trống; đạo thì lo chấp, có đạo tâm lại giữ chỗ lặng không, làm như vậy không khác gì giam tâm vào bị động, trôi tánh vào nhân quả không có lối thoát thai lòng.

Như con cá muốn hóa long luyện thần thành rồng mới hóa, con người muốn thoát đọa luyện thần huệ mới minh thông; không chấp thân để nhân luyện thần hóa đại trí, lập thân ở nhân vị lập trí ở cõi Đại La. Thân phàm người ta sống lâu ngàn năm cũng rã, cần nơi tinh thần luyện trí cho nó hóa long.

Nếu không được mực thước như rỗng trâm mình không ra khỏi, bằng chấp nhiều vào lý có tâm khép đóng đạo không, bậc giải thoát nào cũng muốn sư đồ thành chánh quả, hễ trở thành chánh quả danh Thầy sáng chói bốn phương.

Đó là Công Đức Tam Thừa, đạt chí nhân lành đạo, bậc biết luyện mình là đại hiệu đạo toàn chung, giữa Máy Thiên Cơ là chơn hiện lý không ai dám xảo, giữa Thượng Thiên Vua trên muôn Vua không ai dám gạt mình, giữa Phật Tổ Như Lai mấy lông cũng không thể thiếu sót, cõi chơn vô cùng hiện rõ quá khứ vị lai.

Người chấp có tại tâm quang chưa khai hóa thành ra sợ, kẻ mê không lại giết tâm mình vào chỗ lặng không, hai phương vị đó làm người tu lộn đường cho linh tâm giải thoát, hàng chấp có lấy bậc Giáo Chủ hù ái linh căn, hàng thiên định mê không nên coi thường chơn giải trong đời sống. Cả hai đều chôn mình trong thiên ái để thế gian tâm.

Có mấy ai biết đạo lớn là sự công tâm có thi thì đậu, có tu chính thì có thấu ngộ mới bình đẳng đường vô, còn Công Đức Tam Thừa là công bằng

lớn của Thượng Đế, hễ nhất tu thì nhất kết như mỗi cái bông trở mới mọc quả nối theo, như thuyền nhỏ neo mới nhẹ mình trong biển cả, nhờ thuyền đi tâm ta phát ra cảnh lạ chỉ lồi vào bờ.

Thật tu đừng có mơ hồ chờ ông này bà nọ đến rước, tại sao không tu cho mình đi trước chờ rước để là gì? Tại sao chờ Chúa Phật đến rước ta? và công nhận của Chúa của Phật. Ta làm được cho mình thì đậu trước Phật Chúa thừa nhận cho đại đồng vui.

Ai cũng chờ Hậu Thiên Lonh Hoa Thần Tiên hiển hóa, sao không đi trở lộn về mỗi thời thiên là kiến Hội Long Hoa.

Ta dụng mười năm đi khắp bậc tu cao trong thiên hạ và đã từng đón cho họ ngộ đạo lớn để về nguyên, kẻ chấp Đạo Tiên lại lấy xiềng trói trí, người dạy chơn lý chưa thấy hiểu huyền cơ, còn đám chấp không lặng trong tịch tịnh, thiết cái lý cuồng ngôn là tâm huệ chưa sanh.

Ta từng làm trọng tài cho hai đội âm dương thi đấu, ta đến đón cho họ đại ngộ, không ngộ họ lại thù ta, ta ngó Thượng Đế và Tổ Phật ta cười



thật lớn, mười năm ta đi khắp không một ai có  
điểm giác ngộ thông linh mà gọi bậc đại tu thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Ta có tình yêu trong linh thiên đại định,  
Một khối tình tốt đỉnh để linh nhơn,  
Một khối tình như vạn thủy keo sơn,  
Trong đại khối linh chơn sanh vạn tượng.

Tình ta lớn nên dạy bậc Thần Tiên cao  
thượng,

Đề đại yêu trong khối tình lớn của Như Lai,  
Yêu đề đại tha tu chính lại nhân loài,  
Cho cách cảm thần giao trong giải thoát.

Vì yêu lớn nên tình ta thành Vũ Trụ,  
Chứa muôn tình trong đại khối để yêu,  
Được tình ta bậc đại giác ngộ thiên kiêu,  
Hàng Tiên Thánh vì biết yêu xả thân liễu ngộ.

Tình ta có khi Trời sanh âm dương kết số,  
Khí Hồng Mông ban xuống đại khối yêu,  
Phật yêu ta nên quảng độ cao siêu,  
Tiên chung thủy hóa tâm vào định giới.

Tình ta có trong Niết Bàn thượng quý gởi,  
Bậc biết yêu tha tới cõi vô cùng,  
Biết yêu ta là chơn lý đại nhân trung,  
Ban ái lớn vì đại yêu đại thứ.

Hãy yêu lớn như quân vương yêu hiền tướng,  
Nước được cường cho tình lớn tận trung,  
Vì biết yêu để trí hóa dân tùng,  
Cho quốc thể thủy chung trong đại khối.

Như thần tướng yêu ta lập quốc gia làm trọng,  
Vì đại yêu cho dân nước đạt thái bình,  
Sách lược yêu để đại ái cứu chúng sanh,  
Yêu chính thuận triều trung bình quốc độ.

Yêu cho tới lân bang trong tình nhân loại,  
Khác màu da trong có trái tim chứa tình ta,

Lòng đại tha vì ái lớn giọng hải hà,  
Ta và họ một tình Cha trong Hoàn Vũ.

Yêu cho lớn để khỏi đại tình thiên làm chủ,  
Hạ binh đao dẹp phong vũ của vô minh,  
Đau lòng cha nhìn con loạn chơn tịnh,  
Bạc mẫu ái vì đại sinh nên bất sát.

Thượng trí tuệ hãy yêu trong tim minh huệ,  
Nghĩ và suy Đại Thượng Đế yêu ai,  
Là con chung không nở đánh cả hai,  
Con yêu lớn hãy đại tha cho con tội đức.

Tình ta có thiên nhân quang đồng mục thước,  
Con không yêu sao thiện giác trở hồi thiên,  
Còn phạm Trời trong Phật Thánh Thần Tiên,  
Nay giáng thế quên yêu trung thành chiến.

Định tình lớn yêu sao cho con toàn thiện,  
Không lẽ chờ ta tận diệt con sao,  
Lệ ta rơi con bỏ yêu tạo hận để thù nhau,  
Quên nguồn cội tình ta chung để thủy.

Yêu đi con nhận nhau tình chung huynh đệ,  
Buông đồ đao diệt trí kiếm để vị tha,  
Sống lại tình yêu lớn của quốc gia,  
Rồi ái lớn chung nhau thành chánh quả.

Tình yêu lớn để toàn trung cho thiên hạ,  
Ái đại tha là quả Phật đại ái bi,  
Con không tha tình lớn diệt lương tri,  
Đừng có tránh tại sao ta giữ sớ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Yêu đi con dẹp sân dư hận thừa để trí,  
Loài quỷ vương ưa thích máu thao trường,  
Tình của ta yêu lớn để đại thương,  
Đuổi tâm quỷ cho tim chơn con đại chính.

Rồi yêu lớn tha chung cho chánh định,  
Nhân tình ta để chung đỉnh dựng xây,  
Cho thái bình quả đất tánh linh đầy,

Thành Tiên cảnh trong đại yêu tiến hóa.

Ta yêu lớn chỉ đường yêu dứt đọa,  
Tình yêu ta biết tình lớn quy chơn,  
Không đòi công không thối chí để cao nhân,  
Cho vạn thủy toàn chung trong đại khối.

Đất ta không chứa hận thù làm tối,  
Cũng chẳng dung loài ma quỷ vô tình,  
Nếu quy y hồi tình lớn để tâm trung,  
Bằng vô giáo ta tuyệt tình không đón.

Cơ đã cực chính con phải đại tình để đón,  
Bậc đại yêu đến dạy lại đại trung,  
Để tình con vào trong biển trí đại hùng,  
Mới tỏ ngộ tình trung con có cả.

Vàng muốn thành tình vàng thanh lọc đá,  
Kim muốn sang tình kim lọc chì thau,  
Người muốn nhơn trinh nhơn để đồng bào,  
Yêu cho chính tình yêu thành đại thể.

Quân đã yêu phải yêu quân Thần lương tể,

Thần đại yêu trung hiếu để chi dân,  
Dân đại yêu tu chính lễ công bằng,  
Nước cao quý thì khối tình nhân vẹn thủy.

Giác như Di Đà niệm Tâm Kinh thành đại  
chí,  
Vượt không gian để tình lớn đại hùng,  
Yêu như Thích Ca khai giác ngộ để thủy  
chung  
Vì ái lớn nên xả thân tâm chánh giác.

Yêu như Quán Âm nghiêng mình không  
nhận Phật Quả,  
Thương nhân sanh xả đại ái để hoàn sanh,  
Yêu như Chúa Ki Tô xin cha tha tội cho  
chúng  
Vì đại tha để đại ái chúng về nguyên.

Biết bao người từ cõi Phật Thánh Thần Tiên,  
Vì yêu lớn dạy chúng sanh tu bất sát,  
Yêu cho tốt biến tình yêu thành Cơ Di Lạc,  
Đem đại tình hạ tâm kiếm để Niết Bàn.

Trên bộ đầu có tình vô tận đại thanh quang,  
Nên bất chiến cho tình yêu chung đại độ.  
Bậc thượng đức hãy yêu tốt cùng để thâu,  
Ta là ai sao chưa đậu giữa biển yêu.

Tự ta sanh giác ngộ để tình siêu,  
Hạ chí kiếm cho thượng yêu xây tình lớn,  
Và nghiêm chỉnh giữa đại tình yêu quốc thể,  
Để thiên tình giải thoát muôn triệu con tim.

Ngay chính lớn để tình ta yêu trong tình  
Thượng Đế,  
Chung khối tình của Đại Thể Phật Tổ Như  
Lai,  
Biết đại tha tình lớn đó dâng đến Mẹ Thầy,  
Cho thế giới dựng xây tình nhân loại.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.**

**Nam Mô Di Lạc Vương Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính bái**  
**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

\*\*\*  
\*\*\*- *Hết Quyển. XI* -\*\*\*  
\*\*\*



**Quyển. XII**  
**Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh**  
**Lời Nói Đầu**

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đấng Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào tinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỷ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\***

***Phụ Nữ Tâm Kinh  
Mười Điều Diệu Âm Phật Pháp.***

**Phần I:** Phụ Nữ tu theo Đạo Trời Pháp Phật, Thánh Kinh để an chính thần mình giải thoát tâm lý học của Tiên Nhơn Phật Thánh, được đi đường thiên định chi đạo giải thoát chơn linh, được học đạo trong Vô Vi Chi Giáo của Trời của Phật.

Nên lập đức chính nhân tu cho mình, dạy cho đời con đường trí tuệ để thắng mình, độ người vào thế giới bình đẳng như quyền và được tiềm năng lớn để thành Tiên Thiên Phật Đạo.

**Phần II:** Phụ Nữ là nguyên âm của Vũ Trụ Quang trong Càn Khôn dĩ định, nên tu theo đạo nhu thắng cương, nhược thắng cường; như nhu nhược thắng lại được sự văn minh và trí tuệ.

Đạo của mọi Phụ Nữ là nhu đạo hễ người Phụ Nữ trở lại Khí Tiên Thiên huyền học, phải đi vào nhu đạo để khí chất thuần âm làm cho tinh hoa sáng suốt trong Trời Đất, kết vào thành một khối huyền võ chơn nhơn để trở thành Diệu Âm Phật trong chu kỳ thiên nhơn Phật Đạo.

**Phần III:** Phụ Nữ từ Tiên Thiên Chi Đạo là linh quang của Diệu Âm Phật Pháp giáng trần, khi xuống thế gian làm thân đàn bà và con gái trung âm hữu dương, khi tu theo Đạo Trời là dương quang tu luyện Phật Pháp là thuần dương, và học kinh tạng là quờn dương đem tam thể dương quang (dương kim, dương thổ, dương thủy) và đại trí tuệ của đại thể linh quang.

Tam thể đó bổ khí dương sanh trong người Phụ Nữ làm cho tiềm năng và pháp lực mở ra và đồng đặc Tiên Nhơn Phật Thánh và trở vào khối thuần âm để đồng thành Diệu Âm Phật Pháp, và

được liệt vào Niết Bàn thành chánh quả như phái nam hơn thuần dương đặc đạo.

**Phần IV:** Người Phụ Nữ sanh ra từ khối chơn dương Thái Cực chiết ra trong hai cửa Càn Khôn định vị, nên dương cứng mạnh sáng tỏ lên, nên đại diện cho trí tuệ thần minh. Nữ nhu hòa thanh ba thù my nên đại diện cho tiềm năng pháp lực.

Trong quẻ Khôn Lục Đoạn tức Tam Càn mở ra một gạch giữa, người Phụ Nữ phải nối lại gạch thứ nhất là dương kim, gạch thứ nhì là dương thổ, gạch thứ ba là dương thủy.

Dương kim đại diện cho Vương Đạo tức Dương Hanh Lợi Trinh, dương thổ đại diện cho Thái Cực tức đường quờn đạo.

Người Phụ Nữ đại diện vị tha Vương Đạo mới thành gạch thứ ba là dương thủy tức là chơn như trí tuệ tiềm năng và pháp lực. Khi nối được ba đường người Phụ Nữ đặc thành chánh quả, tức là biến Khôn thành Càn Tam Liên, là vào cửa Huyền Tấn Chi Môn thành chánh quả.

**Phần V:** Người Phụ Nữ thiên định là mượn khí tam dương (khí dương kim, dương thổ,

dương thủy) để khai mở trung dương hữu âm, tức là làm cho cái nhất điểm thiếu dương trong mình thuần nhất để cân bằng cái tam thể thuần âm.

Khí dương kim sung mãn thì người Phụ Nữ đắc được pháp thân. Cái pháp thân đó đi vào cửa đạo nhà Phật để hàm thụ Phật Pháp.

Khí dương thổ sung mãn thì pháp lực vạn năng trong Trời người ban xuống cho Phụ Nữ, lại thiên lý đại tiềm năng.

Khí dương thủy sanh dương kim Cam Lộ người Phụ Nữ đắc được đại trí tuệ đứng vào hàng Bồ Tát Phật. Từ đó thuận hành theo khí hạo nhiên mà đắc thành Phật Pháp.

**Phần VI:** Người Phụ Nữ phải thắng được ba lòng thì mới đắc Đại Bi Kim tức tâm linh tức Phật.

1. Một là lòng bất ác trong mọi trạng thái thiện hay ác.

2. Hai là bất sát trong mọi cảnh giới chánh hay tà.

3. Ba là lòng bất tranh trong mọi cảnh giới đúng hay sai.

“Vượt qua ba lòng này mới thật sự giải thoát nhân và quả trong vô lượng kiếp thì Đại Từ Bi của Diệu Âm Phật Pháp mới viên thành.”

**Phần VII:** Người Phụ Nữ muốn phục hồi Thất Chơn phải thắng lòng mình trong bảy thể tánh của Vũ Trụ.

1. Sân: Tức là giận biết khiêm lời để lời khiêm kia bình giải, nóng biết không lời để hỏa đức không khô.

2. Tham si :Thấy biết cái trực ngôn không suy diễn trong nhân quả chánh tà, còn thấy biết mà dường như không thấy là thanh tịnh.

3. Tham hỷ: Lúc vui biết nhún nhường, lúc say biết giữ ý, lúc giữa Minh Đường biết khiêm ngôn làm cho sự vui trong thành lòng hoan hỷ.

4. Tham nộ: Tai nghe sự nghịch lý lấy tâm lý xét cho bình, việc thấy nghịch lòng tìm sự minh trí để giải không. Được vậy mới giải lòng trong mọi oán cù phiền não.

5. Tham ái: Yêu biết dâng tình làm cho tình chung hiệp thủy, ái biết hiến dâng sự thành quả thái bình, tình biết nhường lời hoa tâm sanh



tương đắc, tức dâng tình vào đại thể quốc gia và đạo đức.

6. Tham ô: Được người làm ô ta biết vị tha, được người hàm ô ta lại vị tha, có những lúc tha luôn con người ta ngày hôm qua để ta ra bờ ô.

7. Tham dục: Tranh để hại tà vô tranh để thanh tịnh, danh để phiền não tà vô danh để đắc đạo, thương để tham dục tà không vương bận để giải thoát. Được vậy mới đắc Thất Chơn là bậc Chơn Tiên, Chơn Phật viên mãn.

**Phần VIII:** Phụ Nữ đi vào đạo lớn vô hình cần ngôn với bậc trên để học chính tâm, được chính tâm thì thành ý mới phát huệ. Thận lời với việc hàm thụ Tâm Kinh để trí tuệ pháp sanh thiên cơ sâu kín của Hư Vô, thận ý với Phật Sư để ý an mới phát đại tiềm năng trong sáng, làm cho pháp thân trở về hiệp với thiên chơn.

Đến đó không học mà biết, không giáo tha lại mở sự siêu diệu của Diệu Âm Phật Pháp theo thiên chơn hồi quang phản chiếu, ta là Tiểu Linh Quang nhờ Diệu Pháp mà nhận ra tánh Phật Quang nguồn cội, trong Đại Khố Linh Quang làm cho Phụ Nữ Diệu Âm Phật Pháp đắc thành.

**Phần IX:** Phụ Nữ đi vào cửa Phật lớn vô tướng, tâm tàng thần ta được thấy Phật trong tâm nhãn thông, ta nghe Phật trong tâm nhĩ thông, ta hiểu Phật trong tha tâm thông, ta biết Phật trong thần túc thông, ta thâm nhận sự giáo hóa trong túc mạng thông, ta phát minh của trí tuệ tiềm năng cùng Phật trong lục túc thần thông.

Sự thấy đó không không gian, sự nghe đó không thể gian, sự hiểu đó không phiền não, sự biết đó không chánh tà, sự phát minh đó vô quái ngại, sự thâm nhận đó minh di thiện làm cho Phụ Nữ thuần âm mà phát ra pháp thân thanh tịnh để viên mãn.

**Phần X:** Phụ Nữ phải qua mười cửa Trời để viên mãn.

1. Đắc đạo biết dâng tình vào quốc gia phù trợ.
2. Đắc đạo phải hiến yêu để chơn thiện mỹ công thành.
3. Đắc đạo phải biết hiến ái để làm tròn bổn phận.

4. Đắc đạo phải biết hiến nhân chánh tín để mở Tu Di Sơn.

5. Đắc đạo phải hiến lòng nhọn vào xiên dương quờn pháp.

6. Đắc đạo phải ân xá cho thiên hạ thái bình.

7. Đắc đạo phải thí ngôn lập văn kinh để thế gian di đạo.

8. Đắc đạo phải kính Trời Cha, Phật Mẹ mới toàn trung.

9. Đắc đạo phải kính Tổ Phật Như Lai là Tổ Pháp.

10. Đắc đạo phải kính Tổ Sư mở đạo truyền nhân và phù trợ Vương Đạo mới thành chánh quả.

**Kính Bái**

**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

\*\*\*

***Đại Thừa Chơn Giáo***

***Giới Định Huệ Tâm Kinh Của Phụ Nữ***

Tất cả Phụ Nữ nằm chung trong nguyên thể của Thái Âm, nên khí chất tính năng điều thâm vào để thụ hóa thần kinh, nên gọi tính năng bên

trong có thụ một điềm chơn dương nên hỗ trợ cho trung âm đạt đạo, tính dương đó nó là Chơn Sư khi Phụ Nữ thuần âm, nó là cây đèn trí tuệ cho Phụ Nữ soi vào linh giác, cảm nhận được sự thấy biết của trí tuệ.

Nó là khí hạo nhiên nuôi chơn nguyên trong Phụ Nữ, nó là trí tuệ sâu kín để Phụ Nữ hiểu huyền cơ, nó là tánh Phật Quang làm đèn linh giác cho Phụ Nữ đạt đạo.

Còn chơn âm của Phụ Nữ mang sự hấp thụ của nhất âm trong Thái Cực chiết ra; như hình và bóng của bản thân, như trí và giác của bốn căn, như Mạch Lạc, Tâm Bào Lạc trong bản thể.

Vì vậy mà đặc tính của chơn âm thường lưỡng lự trong suy tính không dứt khoát liền, thường lưỡng lập trong suy tư không dứt khoát hẳn, thường lưỡng thương thù trong cảm tính không triệt để nhất nguyên. Nên Trời cho cái điềm chơn dương trong Thái Cực khi thiên định biết phát trí tuệ.

Phụ Nữ phải thống nhất tánh năng để hàm dưỡng công đức Thượng Thừa, thống nhất trí nhu hàm dưỡng thiên âm sanh huệ mạng, thống

nhất tính trung dung hàm dưỡng thiên lương khi phát đạo với Giới Định huệ của Phụ Nữ.

Giới trong Phụ Nữ là lực tự nhiên trong Vũ Trụ, cái lực có đó nó ẩn bóng như ngày với đêm, nó ẩn tánh trong thanh có trược, nó ẩn nhân trong lành có dữ, nó ẩn tính hiền có hung, nó ẩn danh trong tịnh có động, nó ẩn tình trong thương nhớ có oán than.

Bởi nó là lưỡng nghi nên thánh phàm không dứt khoát, bởi nó lưỡng thanh nên âm dương thay đổi vô chừng, bởi nó là lưỡng giáo nên thuận vào đâu nương dựa đó không chánh không tà dứt khoát tiềm năng.

Nên Phụ Nữ khi thanh tu giới mình trong các phiền não, giới để thanh tịnh linh quang, giới mình chôn các tình tướng pháp để thoát tục tánh, giới mình trong các nhân quả cảm tính để thoát lục dục tâm, giới mình tình tiền duyên chi thường tính để thoát lục đạo luân hồi.

Giới hạn mình trong khuôn đạo hành nhưn và biết đổi mới mình để giải thoát giới pháp; tâm còn ích kỷ đổi giới tâm mình thành vô vị kỷ, có vô vị kỷ trí đạo mới tròn đầy, giới mình

trong mộng mơ không thật để sống tôi luyện trí tuệ mình trong đời sống vô tư.

Giới mình như nước chế đầy không để tràn, như tri thức đủ đầy không để mê tâm, như tri giác trừu tượng kéo về sống lại thực tế.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trong công bằng thụ chánh, trong lẽ phải để định tâm; Giới mình không kiêu sa lúc được thành tài để muôn tay ngàn họa không khởi, để muôn ngàn phân biệt không theo, để thể tính kiêu ngạo không đến. Đó là Phụ Nữ giới mình trong mục thức được trí tuệ tương sanh.

Giới mình lúc giàu sang phú quý; không để tri kiến theo thị hiếu phù du, không thương tranh nhân luân trong phù phiếm, không tương tình theo bá giáo phù nhân, không lục dục thất nhân trong bá đạo. Giới được lòng tà thì chơn trí tuệ lai sanh.

Giới mình trong thời kỳ xa hoa phù trợ; không theo nhân quả thiện ác phạm ô, không buộc nhân duyên theo trường đồ dục hải, không trói lạc trong thiện giác giả chợ đời, không cột tưởng theo ngụy nhân phụ hoa bá giáo. Có giới được lòng là mực thước mới thông.

Giới mình không để thiện giả ngã tưởng mê trí. Giới mình không để tình tưởng gia che tối lương tri. Giới mình không để yếu mình trong danh tình tối trí. Giới được mình là thanh tịnh lý tượng sanh.

Giới mình là phản tỉnh mình trong giấc mơ, nhắc nhở mình trong lúc kim sơn, hàm dưỡng mình trong thanh tịnh trí độ, làm sáng mình trong cao cách hành nhơn, cao quý mình khi làm tròn bốn phận.

Giới mình tức là làm sáng lại trí tuệ, làm sống lại linh giác, làm mới lại tiềm năng và làm chủ lại sự thanh tịnh của nội thức.

Giới mình không để xã hội thượng lưu nhận ta chìm trong trí thức, gạt ta trong tưởng thức, nhận ta trong nghi thức, trói buộc ta trong nhân thức giả chơn.

Giới mình không để xã hội trung lưu cột ta trong kiến thức Hậu Thiên, rào đón ta trong lưỡng nhân tạm nghĩa, trói trí ta vào những thứ nhân tình thù oán ghét thương.

Giới mình không để xã hội hạ lưu chôn thân ta trong bại đức, trói nhân ta trong tệ đoan, ràng buộc tình ta trong bại đức. Giới mình là tự biết thắng mình để tu tỉnh tiềm năng.

Một kiếp sống không vì vinh sang mà khắc khe, không vì vinh nhục mà bạo phát, không vì vinh danh bạo tàn, không vì hạ tiện mà tiết lễ.

Gặp ác phải biết giới mình bất sát, biết giác mình bất tranh, biết nhân mình bất chiến, để đại diện thanh lòng phù chánh vì trung.

Gặp thiện biết giới mình bớt ác, biết giác mình bớt danh, biết nhân hiền bớt tranh, để tâm công lý phục chánh nhân và công đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!



Phụ Nữ biết giới mình để ngã mạn không sanh, để trí tuệ trong sạch, để thành giác trung lương, để chánh nhân minh trị.

Phụ Nữ biết giới mình là phúc lớn của quốc gia, phước lớn của gia trung, Bảo Châu của triều chánh, là cửa bác ái trong mỗi gia đình.

Phụ Nữ biết tranh lớn biết khoan dung để đạo chánh định quốc, di chánh biết tha nhân để đức lớn định danh, cần mẫn chánh biết thanh ngôn để siêu ngôn chánh định lý. Được đạo của thời kỳ phù chánh để trợ trung.

Phụ Nữ biết chánh luận trong minh lý tầm chánh luận để tân trang, trong minh ngôn tầm chơn lý để giải thoát, trong minh định thời kỳ biết cải cách hành văn.

Muốn chế nước nước ấy ở trong bình, muốn kiến thức kiến thức ở trong bình trí. Chỉ có bình trí thì sự minh thủy từ huệ sanh ra.

Muốn phát thức nước trí ở trong tâm, chỉ biết giới mình và bình tâm trở lại thì muôn lý theo sự bình chuẩn tâm lý phát sanh.

Muôn phát minh một sở học của trí tuệ phải lui về để bình lại tâm lòng, trong thiên phú của sự bình lòng phát minh ra muôn ngàn sự mới lạ.

Phụ Nữ biết giới mình để bình lòng trong sạch tánh linh quang, sạch Như Lai thọ tướng đến chỗ chỉ nguyệt miễn bàn phản bốn hồi quang.

Chỉ có bình lòng dung chứa được muôn triệu kiến thức thành trí diệu của tâm lực, thành tánh linh của điện lực, thành nội quang của pháp giới để thắng mình trong tự lực cảnh sinh.

Giới để biết thể thức cầu điện kinh, vào thể đức chơn âm tròn kính, vào tâm lý của Vũ Trụ nhất nguyên, vào Thái Cực để Độ Nhất Cầu của vạn hữu.

Giải thoát cảm giới để vô tướng điện kinh, để vô vi điện giác, để vô lậu thiên cơ, để Vô Cực bản lai diện mục.

Giải thoát cảnh giới để không động tâm, để không cột tình trong ngã tướng, để không trói trí trong chỗ lặng không, để không đầu tư vào cõi lặng trống.

Sự không của trí tuệ là tu cho tới cảnh giới không thiếu sót trí tuệ, không thiếu sót thiên định, không thiếu sót văn minh, không thiếu sót lục độ, không thiếu sót chân nhân.

Dương thành thần khí bay lên xuất thần, âm thành sắc thái kết lại thâm vào, cho nên bậc Phụ Nữ tu để thuần âm, chữ âm như thế nào trong thanh sắc để quờn không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Như mỗi loài hoa khoe màu khoe sắc, thuần âm của hoa tính được là mùi hương, nên người Phụ Nữ bản thân và tánh tình như màu sắc của các loài hoa, nhưng tinh thần biết tu chơn luyện đạo. Đó tinh thần thuần âm như Hữu Xạ Thì Tự Nhiên Hương.

Người Phụ Nữ tu thiên định là thâm vào các chất xám trong thiên nhiên, thâm vào những cảm

tính trong tinh tượng, thâm vào tinh ba vật chất trong Vũ Trụ.

Vì vậy nên giới mình để tinh khuyết với siêu nhiên, để tinh ba sáng suốt trí tuệ trong Vũ Trụ, để linh cảm tinh thần phát xạ kỳ hương.

Người Phụ Nữ tu thiên định làm sống lại sự hiểu biết trong các ký ức, thấy mình và người vô thủy như duyên, biết mình và Vũ Trụ có sự tương quan tính pháp.

Được vậy! giới mình đã lọc sạch lại ký ức vạn năm, tu chính lại sự nhân quả để hàm như đạt đạo, để giải thoát cái nhân chi thường tình trong hoá kiếp để đi lại vào trong tu chánh thành nhân.

Người Phụ Nữ tu thiên định cảm nhận được trực giác của người và mình, thông hiểu được mình và sự sáng Vũ Trụ thâm kín được tinh thần khai thị hóa ngưng thần. Nhờ lấy đạo khoan chính hòa giải trực giác để ngộ linh cảm thâm kín huyền cơ trong thấy biết, tự biết cánh cửa lương tâm hóa giải.

Phụ Nữ thiên định đi vào bản thể của siêu nhiên, biết vào trong linh giáo của Tiên Đạo,

thấy vào trong giác quan thiên định. Nên đi vào trong siêu cảnh để cảnh là tâm.

Biết để trí tuệ không buộc trong biết thấy, thiên định tức định các siêu giác đi vào trong.

Phụ Nữ thiên định là các thức sống hồi sinh để đi sinh hóa, các lý sanh tử giải thoát hiện trước nhân trung, cái nên biết giữ lại, cái không đáng biết diệt đi; như người lau nhà dọn phòng có bỏ hết những thứ cũ kỹ mới tân trang tạo nhã trở lại kỳ quan.

Gặp cảnh này hiện ra nên làm mới mình trong các sự sanh hóa trở lại nhẹ nhàng, hành như trong vô hình tức là tân trang lại mỹ đức của người thực nữ, và mỹ cảm trong đời sống Nhân Tiên để tạo nhã sự sống không trói buộc vào tướng pháp luân hồi.

Phụ Nữ thiên định lặng lòng trong tĩnh để trí tuệ phát sanh, lắng lòng trong sạch để linh giác sinh hóa, tiếp thanh khí hạo nhiên để tẩy rửa tâm cho tâm linh phát sinh Trí Định Huệ.

Bên trong có thanh tịnh sự minh triết theo về, tánh trong của thanh sạch sự động trực tự như không muốn, ghi vào trong lòng để nó tự

tan theo mây gió. Lo thiên định tiếp sáng giác ngộ để tẩy rửa lòng phàm, dứt sạch tánh phân biệt mới tự nhiên đạt đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ thiên định như cây hoa đến kỳ phải nở, nhụy dâng hương trong cảm tính tự nhiên hiểu biết thông thái, như một nhà quân sư tiên tri được sự việc cảm giác nhẹ, như không có mình mà linh cảm thông thiên.

Phụ Nữ là âm tính của Thái Cực, khi nó thấu nhận chất xám của Hư Vô tức là tinh ba trong Trời đất, nó tự phát Hữu Xạ Tự Nhiên Hương, đặc tính thuần âm chỉ có Phụ Nữ biết rõ mình hơn ai hết. Nhờ thấu khí thanh tịnh của Thái Cực mà sống lại hệ thần kinh làm mới lại sự tân trang linh cảm.

Phụ Nữ thiên định thấu Nhất Linh Quang vào trong để tỏ lý, soi tận Minh Đường để tỏ

tánh pháp văn chương, soi lại bốn lai diện mục để thấy biết mình rồi tu chính cái mình hiện hữu cho đắc pháp.

Phụ Nữ đi vào trong như cái lý tâm nguyên, như Thần giao cách cảm tâm lại sự sung mãn của trí tuệ. Như Tiên Thiên, Tiên Hậu đều có ta trong mà cái ta nhẹ nhàng đoan chính mỗi ngày một hướng đạo ta.

Phụ Nữ thiên định là người đi học trong nội khoa tâm lý để siêu lý, là người đi học nội khoa tâm linh để siêu linh, là người đi mở các cánh cửa của nội tâm trong vô tướng để siêu tướng.

Tâm lý của Phụ Nữ thường lưỡng hai nên khó đắc nhất nguyên, hễ càng linh cảm Phụ Nữ lại mở rộng trong trừu tượng, vì quá phong phú trong nội tâm nên làm yếu dần tinh thần hiệp nhất không tột cảnh.

Vì vậy Giới Định huệ phải cần ở trong lúc này: Giới có nghĩa là giới hạn mình; thấy trái mắt không truy, thấy trái tai không thính, thấy trái lý không buồn, thấy trái nhân duyên không thù hận. Đó là giới mình cho nhân quả chết đi để nhẹ nhàng theo tâm ta đạt đạo.

Định ở đây là không cột thắt nhân quả thì không nhân quả, không trói buộc nhân duyên thì không trả nợ nhân duyên, không đặt mình vào trong các phiền não mới giải thoát phiền não, không cưỡng cầu bá giáo thì không động loạn trong lúc định tâm.

Huệ ở đây thấy biết quá khứ không truy tầm quá khứ làm ngược thời gian để nó quên lãng trong quá khứ, không truy tâm tương lai vì mơ mộng trừu tượng làm lệch sức chí nhân, hãy tùy huyền cơ của Hoàng Thiên ân độ.

Ta sống thật hành như, không chấp sự thấy biết thật giả để khởi động tâm trong, không truy cao siêu không bị loạn tưởng, tâm và tưởng biết thu về tự nhiên hòa đời, tức là bậc chơn như không chấp đức thì giới mình thì định huệ lai sanh.

Xưa nay bậc Phụ Nữ chơn tu không biết cách giới mình để thần lực hao mòn trong ảo giác, làm mất cơ hội đạt đạo của chính nhân mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.



Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ thiên định siêu hóa các tâm thanh âm để trí tuệ trong sắc tướng, siêu hóa các cảm tính trầm tư để linh giác hóa tự tâm, siêu hóa lưỡng tự tâm để linh tâm thẳng thiên độn thổ.

Đặc tính của chơn âm Phụ Nữ ôm sự đau thương vào làm ngộp thần tâm, nhận đau khổ vào chôn dần trí tuệ, gánh nặng trách nhiệm làm hố thăm thần sâu. Nên tự tính càng trầm tư giấu tâm tính mình sau bóng nguyệt để an đạo gia đình.

Vì vậy phải siêu hóa thiện ác trong lúc thanh quang giải thoát phiền não để Hư Vô thanh tịnh, làm tỉnh mình cho nhân tự tỉnh, tính dung mình cho nhân tự tỉnh, an phận mình cho nhân kèm hãm bạo ngược, trí tuệ mình cho sự sáng giải bóng tối ngàn năm. Có phải Giới Định huệ được thì tâm hoa phát xạ.

Phụ Nữ thiên định nhậ tham cầu để hiệp trí cao minh trong tính giới, nhậ tham luyện để

giải nhân trong mỗi quả, nhậ thị phi đề linh ngôn siêu hóa sàm ngôn.

Nhẹ sự đòi hỏi của bản thân thì lòng chí nhân cao cấp, nhẹ sự cầu kỳ của bản tánh nhân quả chẳng buộc ràng, nhẹ sự đối đáp thì giải thoát hờn giận không phi lễ. Có nhẹ nhàng thì tâm giác lại siêu trong việc hành như chí thiện.

Tình đời càng muốn chen lấn khác nào rừng hoang càng đi càng lạc lối, cố chấp sẽ không biết lối ra, bằng không đi vào thì không bị tổn đức nhân. Vì vậy bậc biết an mình là bậc giác ngộ.

Phụ Nữ thiên định để tâm lại sự minh sáng của chính ta, tâm lại minh triết của cuộc sống, đi tâm lại sự quảng đại của nội tâm, ta là ai mà sự sáng trí tuệ có sẵn trong ta.

Tại sao ta ở đây mà phải trong nhân quả, sự quảng đại của ta ở đâu nay ta là người phiền não, chỉ có một con đường tâm lại ta là ai? Và ai lại là ta? Để tự ta giải thoát phiền não.

Phụ Nữ nên giới mình để định huệ; lúc giận biết kèm lời không để thất tính, lúc loạn biết kèm nghĩa khí để bất trung, lúc mê biết tỉnh giác

không phạm phi lễ. Được như vậy giữ trung đạo hành như.

Phụ Nữ giới mình để định huệ, đổi mới mình trong cách nhân xử thế, đổi mới mình trí tuệ mình khi tiếp lý giao tình, đổi mới thiện giả ngã tướng để thanh tịnh cao minh.

Nói đơn giản để hàm thụ giáo dục, sống đơn giản để hàm nghĩa huyền cơ, việc đơn giản để đời sống kín đáo thanh lịch, học đơn giản tương pháp đoan trang, tính đơn giản để hóa cảm sống không phiền não.

Được vậy thì mình tâm khai trở hoa trong, trí trong tỉnh mở tình trung hậu, lòng thanh ba tiếp được thanh tịnh thai lòng.

Sâu kín mà không cầu kỳ bỗng tánh tự thanh, cao kính mà không cầu nệ bỗng tâm tự tịnh, cao nhân mà không thiện ác bỗng căn tự bực bạch.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cao địa vị trong trần mà trí độ lượng khoan dung, cao nhân cách mà không trối nhân trong đục niêm. Đó là người Phụ Nữ giới mình để sống trong định huệ tự nhiên.

Phụ Nữ biết giới mình để sanh định huệ, không kiêu cách với hạ nhân để nhân mình trị, không kiêu sang với bằng hữu để trí mình thông, không kiêu ngạo với quần chúng để nhân mình sáng, không kêu than với gia đình để nhân quý cao mình.

Nhân mình cao người kính không nói, dạy đạo không lời, lý mình thông minh thị không giáo dạy pháp không tướng, tình mình hiếu kính không giúp dạy chỗ tự thông. Trong những sự không lời đều có sự cao quý để học.

Kính người cao để học phải kính để tôn nghiêm, kính người trên để cao quý phải hiếu thuận để chi quý. Trong mực thước làm người được tròn định huệ cao mình.

Phụ Nữ biết giới mình để định huệ, được lòng tin phải đáp để bằng sự trung tín, được người quý phải đáp nghĩa trọng ân tình, được người trọng phải biết bảo trọng sự quý kính.

Thương đề bảo ân, ân trị cao nhân trị cao minh, yêu đề quý kính nhân kính quý trọng, ái đề ưu đãi, nhân ái lớn như vàng. Biết giữ nhân nghĩa như vàng là linh nhân có trí tuệ.

Không để mất y đức giữa giao tình, không để yếu y nhân giữa giao tính, không để thiếu y đạo giữa giao hảo tâm.

Phụ Nữ biết tâm mình hơn thì chính tâm, nhờ chính tâm các chơn huệ được phát, tâm kiếm cho trí tuệ được phát để đốn rùng mê, dọn đường cho bờ giác. Lập sự giác ngộ cho mọi phương vị cho kiếm định tình yên mới có trí tuệ.

Phụ Nữ biết thâm tâm lý vào để chánh tâm, thâm tình lý vào để chánh tín, thâm ngã tướng về để chánh niệm, chánh niệm ngay lại được chánh nhân, chánh lại được tinh thần cao quý lại được sự thanh tịnh. Nhờ vậy đắc y nhân cùng đạo.

Phụ Nữ có cao công danh để đức trọng lành hơn, có cao công lý lập hơn đức trọng để trượng nghĩa, có cao tinh thần lập đức nhân chánh trọng lễ. Đó là người biết giới mình vào chỗ thật cao để trị, định mình vào trong các

tướng pháp đề trụ, huệ mình vào trong các sự minh diệu đề thọ.

\*\*\*

### **Tao Ngộ Của Phụ Nữ**

Gặp bậc nhân ta trí để giao tình, gặp bậc trí ta sách lược để giao tín, gặp bậc thiên định ta trí tuệ để linh nhơn, gặp nhân sĩ xã hội ta hóa từ thiện để liên hiệp, gặp tu sĩ ta xả kỷ để tự nhiên cho cơ duyên tiếp nhận cơ duyên.

Không phủ nhận người hay để trông giống Bồ Đề, không đương tài với người nhân để tích lũy công đức, không phê luận người dạy luận ngữ để cao minh. Được vậy là bậc cao nhân kiến thức trong thiên giác.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Không sợ người hơn mình kính bậc đạo làm sư, không sợ người chê mình lễ người đó làm

bạn, không sợ người hại mình hành như đến tri như.

Lấy nước tưới hỏa hỏa nào không tiết, lấy phúc đãi sĩ họa nào không tiêu, lấy lễ đãi nhân tình tình nào không giao tiếp, lấy trí độ đãi hiền hùng khí lại hạ sang.

Bậc biết vị tha; lượng cao thần dung thứ, lý biết khiêm nhường bậc lễ lại nhường mình, nhân biết khoan dung bậc thật nhân quảng độ, tình biết nhượng bộ bậc trung hậu thức tâm, ngôn biết khiêm từ bậc đại ái yêu quý. Có phải đạo biết giới mình bậc định huệ tương sanh.

Thẳng quá không kiêu cần người thua cao kính, thẳng quá không bộc bạch người được dịu lòng, giáo thuyết không ruồng bỏ bậc lỗi tự trọng, thương quá không mê tình bậc trí biết báo ân.

Bậc trí biết nhường cao nhân, cao nhân dạy minh trị. Bậc nhân biết nhường trí tuệ, bậc trí tuệ dạy thượng phong. Bậc đạo biết nhường nhân sĩ, nhân sĩ ra phò trợ. Cho nên giới mình được thì phước trong định huệ lai sanh.

Phụ Nữ được đại tri phải dung chánh lớn để phải đại trung phù trí, được phù trợ bậc đại tri phải khoan chánh lớn để bậc minh tình lớn phù trì, được ân trách lớn trong đại quảng độ thì phải biết bố thí nhân tâm, vị tha nhân nghĩa, tận độ cho các nơi thiếu phương tiện để họ đi về.

Giúp người cho chức mình trong tao ngộ, giúp đời cho chức mình trong thiên số, giúp chúng sanh tức là giúp mình tịnh độ ban vui.

Phụ Nữ biết giới mình để định lý cao minh, biết giới mình chơn nguyên thanh tịnh, biết giới mình ngộ sự thâm kín trong tâm, biết giới mình trong lục thân thanh tịnh, biết giới mình cho tâm định thành công, biết giới mình cho lòng đạt riêng lòng, biết giới mình cho tâm thông đạo chánh.

Giới mình được mở ra đường cứu cánh, giới mình thông muôn hạnh trở hoa, giới mình trong đạo lý tề gia, giới mình để trăm hoa đua nở.

Biết giới mình cho trầm hương tự xạ để tâm minh trí lạ độ Minh Đường. Biết giới mình thấu chơn lý kỳ hương, thâm kín luyện đặc đơn trong thâm kín.



Giới mình được là Tiên Nhân trong đời sống, lòng không lòng biết giới để mình thông, giới mình với cao nhân đãi nhân trong lễ nghĩa, giới mình với cao minh đãi sĩ trung hiếu để, giới mình với cao công đãi hiền trong cao quý. Giới được mình là lễ kính đến hiền nhân.

Trọng biết kính để tao nhân định lý, kính biết nhường để vinh dự định văn, thủy biết chung để hiệp quần đại thể, tình biết yêu đại ái dụng quốc y. Đó là người biết định giới để hòa mình trong đại giới.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Hung chánh có giới trong hung gia lành quốc, thành công biết giới khiêm nhã người thương, sáng tỏ công đường biết giới bậc hiền sĩ theo về.

Khanh hậu biết giới quốc gia có tôi lương đồng, vợ chồng biết giới nhường để hạnh phúc

theo về, vĩ nhân biết giới trọng thân sanh hộ quốc, bằng hữu biết giới tri kỷ tri bỉ bên nhau, lương thân biết giới khoan chánh phù chính quốc, thiên sư biết giới tâm định thân huệ, luân thường biết giới mỹ tục được đoan trang, quân thần biết giới trung nghĩa vẹn toàn.

Giới mình để định huệ lại đức nhân, công chính lại tâm lý, thuận phát lại lòng nhân, kiểm soát lại mục thước để tu chính nhân mình trong Minh Đức.

Giới mình là người đang lập lại mục thước để hành nhơn. trí tri lại sự sống trong trật tự, kiểm soát đời sống lại trí tuệ hay thường nhơn để giải thoát sự động loạn.

Giới mình để cảnh tỉnh lại sự thấy biết, đổi mới lại sự nghe biết và thanh nhã lại sự học biết của lương tri.

Giới mình sống thật giải tỏ mê tâm, giải bỏ mê lầm, giải luôn sự thị phi lôi cuốn trong xã hội để thấy mình trong mọi vị trí của cuộc đời.

Giới để biết lắng lại lòng trong để tỉnh lại lòng phàm, lọc lại sạch tình cảm nhân tính để thành nhân trong thiện ác.

Giới mình là người chịu sửa sai trong thâm lặng, thay đổi tốt mình trong tinh tu, làm mới mình trong thời kỳ văn minh Thượng Đức.

Giới mình để bản ngã không kiêu căng, bản năng không kiêu cách, phiền não không kiêu ca để định huệ.

Giới mình đời sống thanh tịnh lại chí nhân, bốn nguyên phát trí tuệ, bốn tánh được thiên giác, bản năng được vô tranh trong trung đạo định huệ.

Giới mình biết thương mình trong lúc hành nhơn, biết yêu mình trong tình yêu đại nghĩa, làm chánh định lại mình khi học lễ, thiên chơn lại mình trong đạo hành nhơn để chi quý thiên nhơn đồng nhất cảm.

Giới mình để dục vọng không sanh, dục niệm không tranh, tục niệm Vô Danh Thị tức là tìm lại chơn chánh nhơn để phát định huệ.

Giới được mình thông đạo lý của Tiên gia, tụ dưỡng sinh trong gia chánh, sống dưỡng sinh trong đời đạo song tu để chánh niệm.

Giới được mình là bậc hành nhơn để truy nhơn, hành khoan dung để truy khoan chánh

lớn, hành đạo tự nhiên trong đời sống để thuận thiên lý tu dưỡng tâm lý để chánh định lại mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phật biết giới mình để định tâm, thiên hạ tự biết giới mình để định huệ, tự biết giới mình để xiển dương, tự tiết độ để xiển giáo. Nên Phật tức tâm tâm thiện nhân giới sát tức Phật.

Phụ Nữ khi được cao quý phải tự định huệ, định phương vị thiện hay ác để hóa giải, định nhân vị hiền hay hung để hóa nhân, định phương sanh nhu hay cương để chế giải, định đối phương bạn hay thù để thể chế cho nhau.

Không đối lập để sự mở rộng nhân quyền, không thị nơn để sự nơn trị minh trí, không biệt lập để nơn chánh hoá thi nhân. Được như vậy là dụng đúng sự định huệ để cho ta phát huệ.

Phụ Nữ khi hành nhơn phải thi nhơn để định huệ, tuyển chọn nhân chánh để thâm dụng tài năng, bủa rộng nhơn chánh để hành độ chi dung, mực thước nhơn chánh đã cảnh tình người, mẫu mực nhơn chánh trong phương vị chánh định.

Nhận cao kiến của tài nhân dùng sách lược của trí, tín ưu đãi của hiền nhân cao phong cách cho học sĩ, chia phù chính giáo tài nhân, thâm trí lực thành sức mạnh phò Vua giúp nước, tiến cử tài nhân hành công đạo. Đó là người biết ban phát Trí Định Huệ vào trong lòng quốc gia để xây nền dân tộc.

Lắng nghe sự minh luận đề cao nhân, thâm nhận sự ý kiến hay để thông sự việc, bổ nhiệm sự trù phú của trí tuệ vào minh thông đạo đức.

Định đề biết phàm nhân hay trí tuệ, định đề thấu hiểu phàm thánh hay sàm ô, linh thiêng hay tà dục để thấu hiểu đạo để xử thế.

Định đề thấy biết trong vô thanh khứu hình sắc, thấu thị cảnh giới thanh y của các cảnh Tiên Gia chi bảo và để thấy cái biết của trí tuệ vạn năng.

Thanh trong vô tướng làm căn, sạch trong vô hình làm bản, thần phát huệ lậu chơn như, khí phát thanh lậu thiên giác, tinh phát sáng lậu huyền cơ.

Đưa thần vào không động để định tâm, đưa tâm vào không động để định trí tuệ, đưa trí tuệ vào không động để chơn như, đưa chơn như vào không động để phục bản, đưa thần vào cửa phản bản hồi nguyên gọi là định để cho lòng ta phát huệ.

Rửa tâm trong sạch để thanh tịnh, bảo tâm chơn thật để minh huệ, dạy tâm ngay thẳng để mực thước trong Trí Định Huệ. Chỉ có Trí Định Huệ mới thật trở về đời sống của siêu nhiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thiên định được xuất thần như liễu ám quang minh, như mây tan Trời sáng, như thay

đổi một chu kỳ, như thoát tai liêu tục để đi vào trong sự minh sáng có trí tuệ.

Người biết sống mới mình cũng là người đang phục hồi trí tuệ, người biết giác ngộ mình cũng là người thay đổi thời kỳ để Thượng Đức, người luôn đón ngộ mình tức là người chấp nhận thay đổi lớn để trí tuệ thành công.

Người không bước đổi mới mình không bao giờ thành công trong trí tuệ, người không biết cứu cánh mình không bao giờ trường cửu trong đạo đức. Vì vậy bậc Thánh Nhân thanh tịnh mình để thiên hạ thanh tịnh đức trung dung.

Bậc đi tìm Giới Định Huệ: Trước phải biết yêu mình để nhận xét các con đường động và tịnh để an, đến biết thanh sạch lại mình để yên và tịnh, và đến kế tiếp biết thiên nhiên hóa mình mới thật để đi tìm Trí Định Huệ của Tiên Thiên.

Sống an tâm sự sáng của trí tuệ để minh tâm, biết an trong mọi đổi diện để sống thật trong trí tuệ, cần nhiều thời giờ thanh tịnh để đời sống đổi hướng của chu kỳ đi vào trong thanh tịnh thật. Chỉ có thanh tịnh thật Trí Định Huệ mới phát sanh trong tham ngộ thiên cơ.

Bậc đi tìm Trí Định Huệ lắng nghe sự việc nhiều hơn phát sanh sự việc, lắng nghe nội thức nhiều hơn thức nghe động cảm của tính, biết an các sự việc để có nhiều thời gian truy tâm linh chơn trong các cánh cửa sổ của chơn lý.

Biết sống thì sự sáng ở đâu cũng sống được, biết an thì thời gian ở đâu cũng tiết kiệm được, biết thanh tịnh thì sự cứu cánh thì lúc nào cũng nuôi sự thanh tịnh cho trí tuệ sống mãi đời đời với mình.

Người biết yêu quý thanh tịnh là người đang phát trí tuệ, người biết chung thủy với trí tuệ là người đạt đạo, người đạt đạo biết trung dung trí tuệ của chính mình là người biết sống trong Trí Định Huệ.

Nghèo hèn không biết nuôi thanh tịnh để trí tuệ, giàu sang không bỏ thanh tịnh để đạt đạo, đạt đạo không bỏ trí tuệ của mình là trí định tuệ trong đời sống tự nhiên.

Người Phụ Nữ biết sống theo tự đức để sáng, sống theo thực đức để trí, sống theo mỹ cảm của đức linh sẽ được trí tuệ, sống theo y



đức của mình mới mạnh trong sức Trí Định Huệ để thành non.

Linh cảm hóa trong mọi việc mình sẽ giác, giác tiếp biết trước thiên cơ khi tao ngộ mình và người, nói lại đường chí đạo mà kiếp trước mình đi chưa hết để thi trọn bài công đức chánh nhân luân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đẹp bỏ tư kỷ để hành non lại trong đại quang minh, làm lại nghĩa vụ trong đời người để chánh đức và tiếp tục nói lại những cơ duyên tu tỉnh mà kiếp trước chưa hoàn tất trong các cuộc đời tu học.

Cho nên thanh tịnh là sự sáng để trong có trí tuệ, chánh an lại cho linh cảm giao tiếp, các hệ thần kinh trong cơ lý hóa sanh việc ngẫu nhiên mà ta phải học để Trí Định Huệ lại chính ta.

Thông nhất lại ý chí để ta biết là vô không chấp hữu, thấy thông nhất một chu kỳ là hữu thanh tịnh để Hư Vô, thông nhất lại Trời người, Phật Quang không là bản thiện, thông nhất lại một con người Tiên Nhân đủ mỹ tục thuần phong. Đó mới thật tu chính nhân tình đại nhân hiệp chánh, đó mới thật tu chánh hành bậc hành đại bao dung.

Sống có đủ đại trí tuệ để dung chánh nhân đạt huệ, sống có mỹ cảm tình người là bậc tu nhơn chánh hành nhơn.

Cái cao quý của nhơn chi nhơn đạt bảo, nhơn chi tâm đạt đạo, nhơn chi đạo đạt giáo, đại giáo nhơn chi hành thiện minh thiện chi nhân.

Ta và người chung giáo pháp tức nghĩa vụ một Thầy, ta và người chung quốc thổ đại nghĩa một nhà, ta và người chung đại gia độ tức chung một con đường quảng độ đại bao dung.

Trời lấy Hư Không dung chứa muôn Tinh Tượng, người lấy Hư Linh dung chứa mọi khoan tính, ta và người như Trời sanh chung đĩnh. Như đạo đồng y nhất lý của Tiên Gia.

Người giữ y đức để đại tha ta dùng y nhân biết đại thứ, cao thượng là tình người trong quảng độ hiền nhân. Người có dẹp bỏ lòng tư kỷ thì thiên lý mới thu về, người có đứng ngoài sát giới mới thật giải thoát, người có vượt bỏ sự phiền não mới quang minh. Vậy ta là ai và người trong thiên số, Thiên Tử thiên tình phạm tục tính nên nhập trần gian.

Nay ta chánh tu để hành như tu chi bảo, người tu chánh hành để lòng đạo đại bao dung. Có phải thủy pháp rửa lòng nhân minh đạo, người và ta trở lại hiệp lại Đào Nguyên.

Trước Trời lớn ta là chị em ta trong Tiên Thiên Chi Giáo, giữa trần gian ta là tử muội nói chí nhau về, thượng phục không chê, ta quê mùa nhường nhân ta chính, ta hạ học biết chu kỳ quy thiên lý hồi căn.

Người đi được cao thẳng quy tinh thần nguồn cội, ta quyết thoát nhân chi thường tình để tỉnh hồi cơ.

Vào trần giả giải thoát nhân duyên để không đọa, mộng danh tình có ai thoát qua khổ ải của thời gian.

Cái đến không chánh an, cái đi thô bạo trong phi lễ, cái tình không chánh kiến, cái duyên trả quả phi nhân, cái nhân tình nào cũng nằm trong cái nhân và quả. Phụ Nữ tôi tinh thần cái phi nghĩa chặn đường ta.

Nhân quả đến chánh an để tự trong giải thoát phiền não, nghiệp duyên đến chánh định để tự thoát thai lòng.

Nhìn các trí tuệ để truyền thống lại duyên căn, bằng lơ là đi vào trong mới thấy đâu là bề khổ. Tâm là lý vô hình nên cải tiến lối mình ra.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc Trí Định Huệ không để tâm phi lễ tôi cảm hóa nhân duyên, dần độn xử thế, bực dọc trong nhân quả chi nhân, dục niệm trong thường tính của Phụ Nữ.

Mà tự sáng để an đạo trong sự sống, định ý chí để giải thoát từ từ trong kiếp số, tỏ ngộ

duyên căn, cư xử lại sự hành nhơn, thanh tịnh nhiều để dùng tịnh chế động. Dùng trí tuệ thắng lực đạo cường quyền, trong sự hành nhơn biết huyền giải để tìm lại sự hạnh phúc ở bên trong trí tuệ.

Như người biết tân trang căn nhà nhỏ của mình thành biệt thự, cải cách đời sống cao nhân, văn chương hóa sự hành độ giáo độ hành xử, tao nhã lại đời sống gia chánh, hưng chánh lại phong thái chồng con, ngăn nắp lại việc nhà có mục thước đạo đức.

Tự nhiên thấy mình trong một đời sống chi bảo, một trách nhiệm làm tròn, một nhân quả lớn được cải tiến trong đời sống. Có phải cái hạ lưu nó chết từ lúc mình thành đại lực để tề gia.

Đạo trong mới sự Trí Định Huệ của người Phụ Nữ cải cách trí tuệ, trước phải cải cách mình để minh trị tề gia. Có phải người vợ này là quân sư chi bảo, hành đạo chi nhân, đem thủy vào chum để bình lòng tế thể, cái đạo của Phụ Nữ là trí huệ từ tâm.

Chồng nóng giận lớn vợ biết khuyên ngăn  
đề đạo, phu thê không lệch lý để cái tình vì cảm  
mà an.

Nên bậc chánh định đề trí tuệ đi vào trong  
mỗi gia trung xây từ đức của mẫu ái, xây từ tâm  
của bậc phù trợ gia can.

Con thấy Mẹ có đức từ ái nên nhận gia giáo,  
gia tướng thấy bà có từ tâm nên phù trợ gia  
trung, chồng thấy vợ có đại nghĩa nên mềm lòng  
để an gia chánh đức. Có phải Trí Định Huệ  
trong Vô Cực lại đánh thức được lòng nhân.

Đạo gia trung của Phụ Nữ có lúc phải  
ngiên mình đề trí lý, có khi phải khoan hồng  
để minh thị, có lần phải ngiên mình để hiệp  
chung hòa thủy. Có cái đạo gia trung nào không  
biết cao quý mà thành.

Ly nước muốn uống trong thanh còn phải  
lọc, gia trung muốn tròn người Phụ Nữ tu trước  
rồi khuyên giáo chồng con.

Bậc hành nhơn vì trọng cái cao nhân chi  
quý, cái nhơn chánh trong thâm tình trọng  
nghĩa, có những thứ tình chơn chánh họ không  
sợ cường quyền và bạo lực, cũng không nhận

phú quý, họ chỉ muốn được cái tình tận thủy hòa chung. Vì vậy bậc Thiên Nhân hay Tiên tục đều có cái cao minh trong chánh đức, đều có cái chi bảo là tình người trong đại nghĩa sống chung.

Có những cái người phải chu toàn cho người, có những cái Trời phải chu toàn cho nhân loại, có những trung thần quốc gia phải chu toàn cao quý linh nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nhân chi bảo là người tròn trách nhiệm gia trung, là người trong tam công hiếu kính, là người hành như tròn công chánh lương tâm, là người tu đạo biết dung chánh nhân để tròn chánh đức, khoan chánh nhân để đạo chánh hành và như chánh tâm mình cho công viên dung quả mãn. Quả sung mãn chức năng của người thành đạo kỳ ba.

Trí Định Huệ mở ra cho Phụ Nữ thấy cao quý của chơn âm thái tuế, cái cao quý của người sanh con làm bà Mẹ, cái nhân tước của đời lập gia chánh làm bà vợ, cái minh đức của người làm bà chủ tề gia.

Trong phù chánh đề tòng phu chi thường đức, không đủ sức mạnh để công chồng, nhưng đủ công lý để phù trung. Vì vậy lời nói của bậc trí biết nhường đề quý, sáng lý đề tình, minh trong đề tường thông tự cảm, giáo ngoài đề kẻ tám lượng người được nửa cân.

Chữ cân ở gia trung là phải có trí tuệ để cân xứng đạo làm Mẹ, nhân làm chủ và đức nhân để làm vợ tòng phu. Gặp ông chồng trí tuệ tốt đỉnh tước lộc đại quyền binh quan cửu phẩm, ta cũng phải theo phò đề đại trí mình tri.

Đến đây Trí Định Huệ là người Phụ Nữ phải mực thước mình toàn chung để lập đình, phải học cái chu toàn lắng nghe sự minh trị của bậc an bang, hành độ để học tập tự nhiên.

Bậc có đạo nên trung dung trong hành xử, trung tín trong tư nghĩ, trung hòa trong lễ nghĩa, trung trách nhiệm trong định quốc tề gia.



Trí Định Huệ của Phụ Nữ nên coi trọng mình như một phụ tướng có sức trường thống đề hưng bang, có trí trường thống đề hưng thống trong bình trị, có sự quyết đoán trường thống lâu bền mà kiên dũng làm cho kiên định quốc gia, an chánh kiến cho thiên hạ tu chính. Sự trường thống của đạo đức an chánh thiên hạ phù trung.

Quốc gia có sức trường thống trong kinh thương mậu dịch, sản xuất cũng là làm giàu mạnh cho trường thống của cuộc tế thế an bang hưng vinh xã tắc.

Còn tại gia có phù tướng truyền thống gia can trong đối nội hưng vinh, ngoài đối nhân có sức và trí độ trường thống thì thu phục được cái lãnh vực hành nhưn trung chi quý.

Sức trường thống như mạch nước để canh thương, như mạch trí để mưu cầu sự hưng chánh, như các xương sống trên thân con người để mạnh về trí phục lại sinh lực trong nguyên thân.

Mạnh lại về lực làm cho tinh sáng sự mưu tính, mạnh về tinh thần làm cho mọi người có sự cộng tác công bằng và hưởng đủ sự bình chuẩn

trong xã hội. Như vậy đem lại sự lâu bền của sự hợp tác, làm cho thiên hạ chí nhân trong sức đạo trường thống an bang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trí Định Huệ của Phụ Nữ nên coi trong mình như phù tướng quân trung, thấu hiểu sự quân cơ như người sắp trên bàn cờ thế, có những nước cờ phải đánh ra để mở sự thượng chánh hành binh, để biết dự tính trí tuệ của đối phương công thủ, nhưng cũng phải biết những thế chưa đánh ra phải thâm kín huyền cơ.

Sức sống của trí tuệ là sự huyền cơ, sức tính lược của trí lược là sự thâm kín, cái yếu của con cọp khi no, cái vũ lực của con cọp khi nó đói. Nên trong đạo âm dương là “nhu thắng cương, nhược thắng cường, đức năng thắng số của cương nhu Phụ Nữ.”

Vì vậy bậc quân sư dùng sự mưu tính để thành công, phù chánh để an định. Đã dùng vào trí tuệ thì cần nhiều về sự thanh tịnh của thiên tâm.

Chỉ có thanh tịnh mực thước lại nước cờ, tham chính là quyền cơ, truy cứu lại sự việc quá khứ vị lai để tầm ra cánh cửa của chơn giải.

Nhìn chung cái lợi suy đoán cái hại, nhìn chung cái tự lực và suy đoán sự hiệp quần, nhìn chung sự bình chuẩn, suy tính sự trả giá để truy ra sự thành công trong dự tính trường thống quân cơ.

Sự thao tập thường tính tạo sự trường thống linh nhơn, cải cách mỗi phương trình tạo sự sinh khí mới để thành công. Ta không sợ sự thất bại của chính ta mà chỉ sợ ta không lập lại được mực thước của trí tuệ trong trường thống.

Cho nên bậc Phụ Nữ Trí Định Huệ là được sự thông minh phải biết siêu hóa thông minh, đem sự thông minh hiệp với thiện đức để thông minh, đạt đức nhân đem thông minh phù hiền thực sanh ra sự hành nhơn cao quý. Đem sự thông minh phù thanh tịnh, phát được tha tâm

thông thông hiểu được sự thâm kín của Trời người trong tu chánh tiềm năng.

Là phù tướng quân sự phải giỏi như một vị đốc quân, theo thời gian để thay đổi quân cơ, qua ngày tháng để thay đổi mật mã, theo phong thủy để bố trận hành binh, định thời tiết để thanh suy hưng vận, nhìn vào thời cuộc biết được sự thắng bại, để ý nhân để ứng thiên thời vận.

Có cuộc sống chính nhân hành chính phương vào quản đốc sự việc tùy có lớn nhỏ khác tướng khác hình, như người biết làm bánh thì tùy mục thước đổ vào khuôn để kết quả.

Tu của trí huệ không có nghĩa ngồi chờ thời cơ mà phải biết lãnh ngộ trong mọi thời cơ để tiến hóa, phải biết lãnh hội thời cơ để thành cơ trong các luận ngữ, và để thành nhân trong đời người tiên đức tu nhân.

Không để trí theo suy tưởng mơ hồ, không để tình theo sự hận thù thương ghét của thế nhân, mà phải ngay chính để giải thoát mình trong các cửa lục dục làm đơ tai, thị phi làm đơ

trí, hàm tiếu danh vị làm đơ phương tiện hành  
nhơn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trí Định Huệ của người Phụ Nữ như vị  
tướng đốc quân nhìn vào sự việc là thông thái sự  
việc; việc chánh yếu để bổ sung, việc thứ yếu để  
kết quả. Cũng như sức mạnh của tâm lý của đời  
người như tình và nghĩa.

Khi tuổi trẻ lớn lên cho tình yêu là một sức  
mạnh để gây dựng gia trung, nhưng thời gian  
sống chung và lớn dần phải có nghĩa cử để giàu  
thì mới có sự bền vững tương lai.

Lúc tuổi trẻ có sức mạnh có thì xài không  
nghĩ về hậu vận. Còn người đứng tuổi thấy trí  
tuệ mới là sức trường thống trong đời, người và  
đời đời phải dùng tới. Vì trí tuệ là con đường  
sinh hóa, không phải sống cho cõi này mà các

cõi cao hơn, tao nhã và văn minh hơn đều phải dùng tới nó để chí nhân.

Không thể nói thiếu trí tuệ lại đủ đức hành hơn, thiếu mục thước Pháp Môn mà kẻ tu thành đạo, thiếu kiên nhẫn trường thống lại mạnh về trí tuệ. Thiếu kinh bang kiến thiết lớn lại giàu mạnh, thiếu sự hiệp quần lại kết thành sách lược an bang, thiếu sự thống nhất lại an định được thái bình trong thiên hạ.

Cho nên bậc trí tuệ minh tri sự học để khai thị đường đi lớn cho trí tuệ thông minh, bậc hiền tài phải học sự hành hơn để trường thống việc người việc mình để định, lý cách nhân dụng vật cho chính xác.

Còn người phò trợ phải biết cuộc diện của quan ngoại quan nội, không để sai thời cơ khi ta áp dụng vào thì phải hữu ích, để cái lợi lớn đến với quốc gia mà vô hại, cái trí lớn hưng bang mà vô hại. Chẳng hạn người muốn mạnh mặt hơn thì góp sức vào các việc công nghĩa, khi các việc công nghĩa thành công thì việc nhân được thăng hoa trong lòng đại chúng.

Như người muốn mạnh về trí thì phải phối hợp sự truy nghiêm để tự học và thiền định. Vì tự học là sự bổ ích mở mang trong đời người, nhất là biết nghiên cứu điển kinh để thần kinh trong người mở ra để trí tuệ. Còn thiền định thanh tịnh tâm, khi tâm được sự thanh tịnh lại phát ra sự tiềm năng bổ ích cho trí tuệ.

Cho nên sự tự học và thiền định sẽ đưa ta đi sưu tầm kinh luật của đời người, trí tuệ của các ngôi thiền giác để ngộ cái chánh như để bậc trí hành như, cái chánh kiến để bậc tư duy kính đức của mình, mỗi sức học đều mở ra sự siêu việt, trong ta lúc đó mới biết thiền định không để yếu sự học. Hễ yếu sự học là yếu về Trí Định Huệ.

Ngày xưa những bậc nghiên cứu về tâm linh hay thanh tu tịnh cốc, lánh xa thế vì chính họ muốn đào sâu trong thiên nhiên, tìm ra siêu nhiên thanh tịnh để dung chính cái nguyên lý của cách vật mới trí tri, phát được tiềm năng mới phát được Trí Định Huệ.

Đi vào trong sự siêu văn minh của đời người mà học tập, tôi luyện mình và chơn lý siêu nhiên

để mở ra các lý siêu hình và trở lại những cánh cửa sổ của Vũ Trụ để tự phát tiềm năng đạt đạo là vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

\*\*\*

### **Ngày Lễ Mẹ lễ Tình Mẫu Tử**

Từ xưa đến nay Phật Tiên Thần Thánh và nhân loại được cứu mang trong bào thai của người Mẹ, đứa con nào cũng từng sống trong sinh lực của người Mẹ.

Trước khi sinh ra làm người đều phải mượn tinh Cha huyết Mẹ trưởng thành khôn lớn, cho dù một người thường dân đơn giản cho đến ngôi Đế Vương trong đời người đều phải trải qua tình lớn của bà Mẹ phương sinh.

Mỗi năm đều có một ngày lễ Mẹ, dầu ít hay nhiều ta khuyên những người đã từng làm con phải dành lại một ít thời gian về thăm viếng, an ủi người Mẹ để báo đáp lại ân tình của người



Mẹ sống chung với ta lúc ta mới tượng hình chín tháng cưu mang.

Thần Tiên Thánh Phật trước khi tu thành chánh quả đều có một bà Mẹ cho mình được sống chung, và cho mình cái giá trị để làm con người trong cánh cửa định mệnh.

Ở trong lòng Trời có bà Mẹ Trời từng cho các linh hồn sống chung trong thai bào của bà trước khi giáng thế, bà cũng từng thai sinh chúng sanh trong vòng điện giới thiêng liêng. Những linh hồn một đi hai không trở lại nhà Trời, Bà cũng là người Mẹ và cũng từng mang nặng sự nhớ thương. Vậy có mấy ai mỗi năm có về thăm lại người Mẹ của chính mình và của chín Trời để an ủi tuổi già của bà Mẹ nhớ con.

Ta cũng từng vào chín Trời để ôm lại bà Mẹ linh hồn và cũng từng hôn ba lần lên trán Mẹ, Mẹ nước mắt chảy dài khi ôm chầm lấy hồn linh của chính ta phục vị.

Còn biết bao bà Mẹ trong cuộc thế hy sinh đời mình để nuôi con trưởng thành khôn lớn, và lúc con còn thơ ấu người Mẹ cũng từng “bên ướn Mẹ nằm bên ráo con an.”

Hôm nay ngày lễ Mẹ, ta mượn dòng văn chơn thật của hai thể tình Trời và người trong sự sống minh triết của thế gian, mọi người làm con nên về thăm viếng Mẹ mình, mọi người làm Thần Tiên Thánh Phật cho đến nhân loại nên đốt nén hương tưởng nhớ đến người Mẹ trong cõi chín Trời từng sanh hóa thai nhi, và nguyện cảm ơn Mẹ mình.

Con quý thương về đại từ ái của Mẹ, con quý yêu về đại bao dung của Mẹ, con quý kính về Đại Từ Đại Bi của Mẹ, con cảm ơn Mẹ cho con linh hồn được thành nhân, con cảm ơn Mẹ cho con thai nhi được khôn lớn, con cảm ơn Mẹ cho con linh cảm được tình thương.

Ngày lễ Mẹ con nguyện cúng dường tâm đức hành nhơn, con nguyện làm tròn nhân đạo chi quý, dâng nén hương lòng về sưởi ấm các người Mẹ. Thiên Thượng Địa Hạ và ở nhơn gian trong hạnh phúc thái bình.

**Kính Bái**  
**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

\*\*\*



Mỗi năm vào ngày mừng năm tháng năm âm lịch là ngày lễ của các bà Mẹ Thiên Thượng, Địa Hạ Và Nhân Gian. Trong Nam Bang Phật Quốc đều lập ngày này là ngày kỷ niệm của tình Mẫu Tử.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Trí tuệ của Phụ Nữ nâng chánh đức để quang linh trong Vũ Trụ, nâng chánh kinh để tâm trở lại cội nguồn xưa, nâng chánh hạnh để tinh tâm soi nhật nguyệt. Biên trí tuệ thành đường đại giác chơn nhân.

Trí tuệ của Phụ Nữ nâng linh cảm để ứng cảm phi lai, nâng chơn nguyên để thành đơn tri

quý, nâng chơn tình biến tình đó thành trình sáng tiềm năng.

Tâm tánh biết an để lòng không trống trí, trí tỉnh biết huệ để trí huệ trống tâm, tâm tỉnh biết Hư Vô để tâm trí tuệ. Ba thể hiệp thành một thể huyền cơ.

Không trong mỗi cái nhân để không ràng buộc, không trong sự hóa duyên để không đàn độn, không trong sự vi trần để giải thoát lòng trong.

Tâm không trần có lặng không để đại linh mới tỏ, để tâm không buộc tình tâm sáng thần minh. Không để cảm tính làm cản tâm tình, không để cảm tình làm cản chơn lý, không để chơn ngụy làm loạn thần tâm.

Sống biết trí định thì tâm sinh chánh huệ, sống biết trí linh thì tánh sinh pháp lực, sống biết trí diệu thì lòng sinh chánh định. Nhờ chánh định nên chơn trí huệ thanh bình.

Biết trống phàm tâm để tâm sanh Vô Vi Chi Bảo, biết trống phàm tánh để tánh linh sanh Vô Vi Chi Đạo, biết trống phàm lòng để trí tuệ sanh

Vô Vi Chi Đức, biết trổng phạm tình để tánh mạng sanh Vô Vi Kỳ Nhân.

Ta đứng trong vô hình để ngay chính tâm đức, ta đứng trong Vô Ảnh để ngay chính tâm đạo, ta đứng trong Vô Tướng để ngay chính tâm nhân; nhân có ngay chính mình để lòng đặc nhất.

Không để thiên vị tâm làm lệch chánh giác, không để thiên vị tánh làm lệch chánh kiến, không để thiên vị chánh định làm lệch lòng nhân. Chỉ có không lệch lòng nhân để nhân chi sơ bốn thiện.

Phải đối nhân để chi nhân trong ta thật đức, phải giáo nhân để tri lý trong ta thật đức, phải độ nhân để tri kỷ trong ta thật đức. Cả ba thật đức thì Trí Định Huệ phát sanh.

Soi vào trong để rửa lòng chánh định lòng, soi vào trong để rửa chơn linh trổng chấp, soi vào trong để rửa trí tuệ trổng trần, nhờ trổng trần sự Trí Định Huệ sanh hóa.

Mỗi niệm thâm vào để hóa giải được nghiệp duyên, mỗi huệ thâm vào để thâm kín giải thông lục độ, mỗi trí tuệ thâm vào để thiên định giải

thông lục đạo, có giải thông lục đạo mới thấy cảnh thần thông thần mới chánh an trong Trí Định Huệ tức Như Lai thị giáo.

Kẻ biết mình hung trí tuệ tịnh hóa hiền, kẻ biết mình ác trí tuệ tịnh hóa thiện, kẻ biết mình tà vạy trí tuệ tịnh hóa chánh để thay đổi hơn cách sống trong đời này một ngày Phật Tổ thứ tội xưa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đức Thượng Đế thị giáo: Kẻ biết mình nhân hậu Trí Định Huệ hóa thông minh, kẻ biết mình thiếu chánh kiến Trí Định Huệ hóa thật đạo, kẻ biết mình thiếu chánh tín Trí Định Huệ hóa trung tín. Đó là người biết đổi hơn của mình được ngàn ngày tu tịnh Thượng Đế thứ tội căn.

Tam Tông Thị Giáo: Kẻ biết mình sai cầu tâm Trí Định Huệ để thật đức, kẻ biết mình lệch cầu tâm Trí Định Huệ để thật hơn, kẻ biết mình

động loạn tâm Trí Định Huệ để thật tĩnh. Biết thay đổi mình tu luyện pháp Trời, nghe kinh Trời, học Đạo Trời một ngàn ngày, Tam giáo xóa hết tội xưa để vào đời Thượng Đức tu tiếp.

Ngay chính hành như để tâm được định, thật đức hành lễ để trí được huệ, thật nhân hành nghĩa để chánh tín định huệ. Trong mỗi thời thiền thất định huệ là học một khóa học ở Tâm Kinh.

Ngay chính cái chức năng để định, trường thông cái trí năng để huệ, thanh chánh cái chánh dung để định, tha hết cái thể nhân để huệ, thương hết các chúng sanh để định, cao quý hết chánh nhân để huệ. Tu thiền như vậy mới phát Trí Định Huệ.

Định để thông ngộ huyền cơ, huệ để thấu suốt chơn lý, định để liễu giác đạo lớn vô hình, trí để liễu ngộ Phật lớn vô tướng, huệ để liễu đức lớn vô tranh. Có vô tranh là bậc giữ sự trong sạch.

Bậc Phụ Nữ luyện trí để đủ trí tuệ tròn đầy mới thật đức của bậc chí nhân, có đủ đức nhân tròn đầy mới phát tâm lực của trí tuệ, có đủ tâm

lực và trí tuệ mới công đức cho bậc chí nhân. Có chí nhân trên mình bậc Phụ Nữ trở thành Tiên nhân Bồ Tát cao quý.

Kim Quang của Phụ Nữ: Phật tánh của Phụ Nữ là thái âm hàn hỏa, ngoài tối lại trong sáng, như trong lòng đất, lửa Hỏa Diệm Sơn nóng nung các chất lại thành thuần kim như trong đất có vàng. Sự nung đốt để có sự Kim Thân cao quý sáng chói từ lòng đất sáng ra mới gọi bậc chứng quả thành đạo.

Thánh tâm của Phụ Nữ: là tánh dương phong thổ tức trong đất có khí sáng bốc lên, trong người lại có sự trí tuệ minh sáng phát ra. Như những tánh âm của đất đá lại thai sanh bên trong thành những viên ngọc tròn đầy sáng lạ. Đó là Minh Châu của âm tĩnh đặc thành, được thành Minh Châu lại được đặt vào chỗ cao quý.

Tánh tình của Phụ Nữ: là tánh dương phong mộc, là trong đất sanh ra thảo mộc, thảo mộc sanh ra kỳ hoa thảo dược, trong mỗi kỳ hoa lại phát ra một mùi thơm đặc biệt và có mang một tính dược cứu đời. Khi bậc đạt đạo đến đây mới



thấy sự Trí Định Huệ của kỳ hoa dược thảo là BỒ Tát hóa thân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Mang tính lý thơm xa, mang tính dược trị cảm, tính lạ của nhơn loại. Cho nên bậc đắc đạo thấu thị trong vạn vật, có mang tánh linh từ Trời nên hành nhơn chánh bất sát cho Vũ Trụ thái bình.

Tánh linh của Phụ Nữ là tánh âm hàn thủy, nó gặp chất thì kết lại hiệp quần, gặp lý thì di chuyển chu du không ngừng nghỉ, gặp thanh tịnh thì ở lại thanh tu, bằng gặp khí thì bốc lên, gặp gió giông thì thành mây mưa ban xuống sương ngọt cho nhơn loại, gặp nóng thì lìa, gặp lạnh thì dừng, gặp thanh nhẹ thì nhảy múa hát ca. Như mưa phùn tao nhơn trong thủy tính, như sương đêm tao ngộ trong sự diệu ngọt lòng

nhân, trong dục tính pháp lực của đời. Chỉ có trong Trí Định Huệ đi siêu hóa cho hơn loại.

Vì vậy Phụ Nữ thích văn chương thơ phú âm nhạc, múa ca; bởi đó là tiềm năng của Phụ Nữ có sẵn trong tánh Trời trong ta vậy.

Tánh lý của Phụ Nữ là tánh kiếm phong kim từ trong âm chất, lại ưa thích sự quyền quý cao sang như đất luyện thành vàng, vàng phải tận dụng vào những ngôi tôn quý, để sáng đức chánh của kim, quy đức năng của lẻ một trong đạo lý của đồng tiền,

Người đúc một của đồng tiền thành trọc phú, thành Hoàng Gia chi đạo, thành cường quốc cao sang, thành Hoàng Kim chi đức. Có phải tánh lý của kim ngân sanh lẻ một của đồng tiền.

Người cầm nắm lẻ một trong thiên hạ là bậc đại đức đưa nhân loại vào cảnh thái bình, bậc đại giác đưa nhân loại vào đất Phật, bậc Thánh Nhân đưa nhân loại vào chu kỳ Hoàng Kim cho quả Địa Cầu và siêu hóa cho tất cả Kim Cang.

Tột sự quyền lực và pháp lực của âm thổ, thành kim là sức mạnh của đồng tiền; cho nên

bậc cao thượng tột đỉnh hay thường nhân chi dụng cũng đều cần vào sức mạnh của Kim Tiền.

Bậc tài trí dùng lẻ một kim ngân để kinh bang, bậc Thánh dùng lẻ một để kiến quốc, bậc tài nhân dùng lẻ một để kinh thương, bậc quân tử dùng lẻ một để trị quốc. Có phải đạt lẻ một cao nhất là người đặc nhất tại thế gian.

Lẻ một của Kim Tiền làm người nhơn được trí, làm quốc nạn trở thành giàu, làm tài nhân giàu phú quý, làm giai ngẫu được Hoàng Kim, làm trọng thần minh sáng đức, làm hiền sĩ sách lược chi dân, làm lòng thiên hạ quy chung đại thể.

Lẻ một của Kim Tiền thành sự đại bình chuẩn trong nhân gian, thành đại kiến trúc trí tuệ, thành binh quyền lớn trong quốc dân, thành phú quý cao nhân cách, thành quả vị thanh tịnh cho dân quốc thái bình. Nên bậc giác ngộ cho nó thành lực để nâng sức người yêu quý mình ban xuống chi đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc đạt trí tuệ đưa nó đến lòng dân để giàu mạnh, đưa nó đến nông thôn để khai hóa, đưa nó đến kinh đô để kiến trúc, đưa nó đến lân bang để an biên, đưa nó vào kinh thương để tế thế.

Dân trọng chính nhân và bình chuẩn lớn, quân trọng chánh nhân nhờ đạo lớn chi dân. Có phải lẽ một của thế gian là sức mạnh để kiến quốc để lập non, để tao hùng, để đãi ngộ trong quân thần cộng lạc thế giới âu ca.

Bậc đạt đạo nhận cái phúc của lẽ một để dựng Hàn Lâm Viện cho học sĩ tu chính đức năng của mình với quốc gia, tu chính minh tâm của nhà và Trời đất, tu chính Vương Hanh Lợi Trinh cho xã hội, tu chính sự công bằng bác ái với đại tha nhân.

Lẽ một là sức mạnh của bình trị, là trí tuệ để bình đức nhân trong các bậc trí tuệ. Lẽ một là tính nhân phù trợ trong các nhà quân chánh có

thần trung, quyền binh của đại trí dũng tuệ phù trợ.

Trong Binh Thư có thể nước của quân cờ, trong sách lược phải có an bang, phải có bậc cổ vấn chi dân đại đức.

Cho nên cái chi quý lẽ một kim ngân, sẽ biến thành thần đạo để tận trung, biến thành Thánh triết để tao dân, biến thành Tiên Thiên để định nghĩa. Trong thiên hạ hành ngộ trong lẽ một giàu mạnh đại hiếu nghĩa của quốc phú dân giàu.

Cho nên Trí Định Huệ của chơn âm là phải thái tuệ để hoàn tất một chu kỳ, cho nên Phụ Nữ tu nhân là cái phúc tại thân, cái đức trị dân, cái nhân thượng chính lại mình trong Tân Dân Minh Đức.

Dịu cảm cho thượng tín linh thiêng, dịu tình cho thượng nhân an định, dịu lẽ một cho thượng pháp giao tình, trọng lẽ một cho đức chính dịu thiên hạ.

Bậc Phụ Nữ tu trí Giới Định huệ là học kinh Trời, học lại sự đại học của quốc gia hành chánh đạo trong Trời Đất. Nên lấy tứ đức để hành

nhơn chi quý, hành tâm linh chi lý, hành thiện chung cùng thiên đạo chi nhân.

Học để trí tri cái lý mình minh sáng, cái tình của mình vững định, cái hiểu biết của mình trực giác, cái siêu việt của mình đại giác ngộ. Học để thiên số định đồ thơ, huyền cơ lý số định Vũ Trụ, phong thủy địa lý bát trạch định từng quả Tinh Cầu.

Đồ thơ thiên thơ và các thiên đạo chi linh cần sự thâm kín màu nhiệm. Trong mỗi bậc học đạo chi linh của người Phụ Nữ Trí Định Huệ.

Huyền cơ, Thần thơ là Vũ Trụ kinh dịch, thiên văn, lý số có chắm sự thiên cơ biết dịch của mỗi chu kỳ cần sự huyền bí trong sự quyết đoán thông thái thanh tịnh.

Trong mỗi người Phụ Nữ cần đủ nhân cách để tao phùng, lãnh hội sự học của huyền cơ. Chỉ có mình và Thầy biết sự chi quý đó mà không thể tỏ bày với ai cả. Nên gọi sự đạt đạo không thể nói những gì Trời dạy ta đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Bởi Phật cao Nhất Thốn -> ma hỗn đầu sư.  
Phật cao Nhất Xích-> ma trích thiên sư.  
Phật cao Nhất Trượng -> ma nhượng quy y.

Nên đạo ta vô hình; bậc chưa sạch tồn đức khi vào tới đạo ta, bậc vô nhân tồn trí khi hội nhập đạo ta. Nên vì đạo ta lớn vì vô hình nên ban sự minh chánh cho bậc biết thâm kính chi nhân, thâm tu chi quý, thâm truy cứu truy kinh. Được vậy vào trong sự nhập định để chánh đạo ta mà thành chánh quả.

Đức ta vô tướng không thể bàn có luận không mà tâm ra sự siêu lý của nó, chỉ trở lại trong sự thật pháp của hành như, trở lại trong sự cao như để hành lễ, trở lại chơn đạo để giải thoát chơn tâm. Cho tất cả vô hình quy y chánh đẳng, quy y chánh giác, quy y lại sự thanh tịnh của mình để tỏ ngộ đức lớn của chính ta trong đó vậy.

Cho nên Phụ Nữ phát Trí Định Huệ cải cách nhân tâm cho đạt tịnh, sửa đổi hành nhơn cho đạt huệ, mà thay đổi mới mình trong văn minh cao quý để nhận Trí Định Huệ phát sinh.

Lúc có phải lắng lòng trong để nhìn thượng đấng, quý tinh thần bên trong để nhìn Trí Định Huệ thượng chánh. Có vào lại ở trong bản thể vô hình mới tỏ đạo hành nhơn.

Đạo sanh tâm hà tâm chi quý.

Phật sanh linh hà linh thị chi văn.

Bậc đại đức không thấy có đức nên không bị cảm đức, bậc đại trí không thấy có trí nên không bị che trí tuệ, bậc đại tu không thấy có tu nên không cảm thiên hạ tu chính, bậc đại trung không thấy cao cách lớn lại trung quân ái quốc, bậc đại hiếu không thấy xiển dương lớn lại đại hiếu trong đời người, bậc đại nhân không thấy hình tướng to lớn lời kinh văn sách lược nhân chánh thiên hạ.

Trong đạo của Phụ Nữ xử thế: Hễ mọi việc có giải thì mỗi sự có thoát, mỗi định lực có biết



giải vào tột cực có thoát, mỗi nhân quả biết giải trong hành như có thoát.

Cho nên trẻ tuổi ôm vào -> lớn tuổi giải ra.

Yếu trí thì buộc ràng -> thành lý thì giải ra.

Yếu trí kiến trói cột -> thành trí kiến thì giải ra.

Thiếu kém yêu ghét -> phú quý thì bố thí ra.

Quê dốt thì cố hữu -> thành trí tuệ thì giải ra.

Hiểu cạn thì vũ phu -> đại trí thì bao dung giải ra.

Đàn độn thì cố chấp -> thông minh lớn thì hòa nhu.

Yêu quá thì chiếm hữu,

Đại ái hiển biết hiển dưng và giải ra,

Tham quá thì chiếm đoạt,

Đại từ mẫu ái ban ra sự bình chuẩn.

Cái có để chung quy, cái không để giải thoát.

Cái có để thành nhân, cái không để tịnh độ.

Cái có để chi nhân, cái không để tự lý.

Cái có để nuôi chung, cái không để siêu hóa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Cái có để nên người, cái không để thoát tục.  
Cái có để chiêu nhân, cái không để hoảng  
hóa.

Cái có để thủ túc, cái không để thoát thai  
lòng.

Như kẻ biết mượn có trả xong thì về không  
tức biết giải thoát mình để không còn ràng buộc  
trong Tam Giới, cũng như mới tu thì tâm tâm  
đạt đạo phi tâm, mới ngộ thì kiến tánh liễu đạo  
thì phi tánh, mới được thì trí tuệ, vào Hư Vô phi  
trí lẫn tuệ. Người biết đi như vậy không bao giờ  
trì trệ, không bao giờ bị nghiệp, cũng không bao  
giờ bị cột lại nhân quả trần duyên.

Cái giàu của một người chỉ sung túc được  
một họ, cái giàu của một quốc gia phú quý đến  
trăm họ, cái thành của một người chỉ cao quý

một nhà, cái thành của Thánh Nhân cao quý của thiên hạ. Cho nên bậc tâm học Trí Định Huệ phải cần có cái nhìn lớn để thái tuế linh thông.

Như được cái giếng ngọt chỉ cứu được một nhà, bằng được nguồn lớn ngọt mát cả thiên hạ. Cho nên Phụ Nữ đạt đạo không tự đức riêng mình để trọng đức lớn cho thiên hạ. Chỉ có thiên hạ học sự giác ngộ mới giải thoát đời đời vào nhà trí tuệ lớn quang minh.

Như con chim Phụng Hoàng nó mang một đặc tính linh thiêng không gặp cây Ngô Đồng thì nó không chịu đậu, không gặp phong thủy tương sanh thì nó không ở, không gặp được bậc Minh Chủ thì nó không ca múa để tao phùng hội Thánh Nhân.

Người Phụ Nữ có phong thái và tâm linh cao cấp cũng nên đặt mình vào trong đức lớn để phù trợ, đức lớn để thành non, đức lớn để tinh ba sáng suốt đồng Vũ Trụ.

Con vật linh có tri kiến, để cao quý chính nó có linh tánh để minh sáng chính giáo, có linh cảm tánh để mực thước cao sang, thì người Phụ Nữ có tánh quang của Phật Diệu Âm, có thái

chân của Tiên gia diệu bảo, có tánh đức dịu cảm của lòng người.

Lập tánh chí nhân để được Trí Định Huệ cùng đạo; phải tự linh để đánh thức tìm năng, phải tự minh để giác ngộ trí tuệ, phải tự sinh để Thần Tiên hóa bản thân.

Cái đạo chơn hồi tâm thì cái nhân tự cải cách, cái Tiên Chơn hồi tâm thì cái tình lý cải nhân, cái Tiên Bảo hồi nguyên thì tâm lý cải hóa để Trí Định Huệ trong mình thanh tịnh tâm tu.

Không đi chung thuyền đâu biết gặp nước bị ước, gặp tuyết bị hàn, gặp phong vũ bị mưa. Nên ta không chấp kẻ ngoài nhân, không buồn kẻ ngoài duyên, không ai oán kẻ ngoài thị giác hành như, để cái đạo không người cho ta thanh tịnh, để cái trí không mình cho ta thoát nhân quả, để cái lòng không ta để siêu hóa đạo của chính ta.

Ta bà khô, ta bà cứu khô.

Đạo thị ta, ta không thị quờn vô.

Vào tận Hư Vô mới thành Thượng Đức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Khi Phụ Nữ biết tánh linh mình sinh xuất thái âm, sinh huyền võ nên mạng một sức mạnh chịu đựng trong trí tuệ rất lớn, nên phát ra đức dũng để truyền thông sự việc, cái truyền thông của Phụ Nữ với nam không làm được. Đó là đức nhẫn nại, luyện đức nhẫn nại đó mở ra đại bi tâm, tất cả những sự quán tự tại đều nằm trong tâm bi để đắc pháp.

Phụ Nữ có mang một tấm lòng của bà Mẹ Trời, là tâm đặng tức dương thần hỏa; như trung âm hữu dương, trung dương lại có có hữu chơn âm, cái tâm tức dương thần hỏa khi nó phát ra thành tâm lực và trí độ trong người Phụ Nữ. Nó như cây đèn trí tuệ soi bản ngã để đánh giá vị lai.

Thâu sự tu chính để trả giá cho sự thông minh, thâu sự hiểu biết để trả giá cho sự thấy biết, thâu sự thiên lý trả giá cho chí nguyện

huyền cơ, thâm sự đối nhân xử thế trả giá trong quả vị Tiên hay phàm, thâm sự ngộ cao thấp để trả giá phàm hay Thánh.

Lúc đó mới thấy rõ nó là chơn dương trong bản thể cho người Phụ Nữ để chơn lý, thông xa cho người Phụ Nữ chơn linh, sống chung cho Phụ Nữ chơn hình, học xa hiểu rộng cho Phụ Nữ chơn đạo. Đó mới gọi là Minh Sư của mình đó vậy.

Cái biết của nó người khác không thể biết, cái giác của nó người khác không thể theo, cái ngộ của nó sự thâm kín không thể nói để giữ cái luật đạo vô hình không thể lộ thiên cơ.

Nhập định vào cõi siêu lý mới tỏ sự màu nhiệm của Như Lai chơn ngộ, tự tâm phát sự giác ngộ lớn, tự tánh phát sự chứng đạo lớn, chỉ vui trong lòng để thiên lý tự nhiên. Cái đạt của bậc thâm kín chỉ cười không nói, chỉ nhìn không oán.

Tha độ thế nhân và không ràng buộc thế nhân, tha cái hữu lậu mà người tu chưa thoát. Cái tư kiến mà người tu chưa giới, cái phiền não mà người tu chưa giải, cái suy tư trừu tượng

pháp mà người tu chưa thông, và tha luôn cái chấp có bàn không, luận vòng tu tắt.

Không xả chính kỹ làm sao tu đắc, không xả chương ngại làm sao tu giác, không xa bỏ tạp niệm làm sao tu chứng, không xả bỏ sinh tử thọ giả phàm tâm làm sao đắc chơn không. Tự học cải chính cho mình không đắc đạo trường sinh.

Nếu thật thương thân thì thiên định, thật thương tâm thì định huệ, thật thương người giải thoát.

Giải lòng tư vị chánh lý mới về, giải lòng thiên vị chánh định mới an, giải lòng thiên tư chánh tâm mới sáng. Như cây đèn thắp lên thì sáng, dầu cạn lại yếu đi.

Các bậc có đạo chỉ châm dầu thì đèn tâm được sáng mãi. Cái đạo lý hánh nhờn của vậy, chấp phải đã quấy, chấp quấy đã phải, bằng thông suốt phải quấy thì giải thoát cả hai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Kẻ có người không, người không ta có, cả hai biết giải thoát có phải Hư Vô. Cái lẽ một của trường đời đạt một đại quý, cái lẽ một trường đạo đạt được thiên y, cái lẽ một của lòng người đạt một đại cao quý nhân.

Thái Cực trong lòng người đạt được thành đạo, Thái Cực trong thế gian đạt được thành dương đạo, Thái Cực trong lòng Trời đạt được thành trường sanh đạo.

Cái lẽ một đề bậc nhọn chánh chi đạo, nhọn chánh chi đức, nhọn chánh chi nhọn, hành nhọn chi đạo trong thiên hạ minh di thiện hỷ.

Cái đức chí nhân của Phụ Nữ mang theo từ khi tách lìa sự thanh tịnh của Diệu Âm Thánh thể. Nói như viên Minh Châu thuần nhất phát ra được sự sáng siêu nhiên, nó hàm chứa thần quang cách cảm, ứng hiện trong tánh quang của Diệu Âm Thánh Phật. Nên nó phát linh khí diệu của lòng người, diệu linh được pháp giới thanh tịnh, diệu tinh ba trong sự sáng có và trí tuệ.

Cho nên mỗi vị Phụ Nữ khi giáng trần đều mang theo một viên Minh Châu từ Thái Cực



chiết theo giáng thế. Nó là sự sống của Tiểu Linh Quang, sự sáng của Tiểu Vũ Trụ, sự sanh hóa của Tiểu Nhân Thân. Khi qua cửa chín Trời giáng thế thì nó bị bảy vòng Thất Chơn nhân quả bao phủ bên ngoài và hai vòng âm dương của Tiên Thiên Tiên Hậu che lại.

Như cây đèn trí tuệ bị chín bức màn chín màu sắc che đậy sự linh thiên. Từ khi sanh ra làm người chỉ theo cái phúc hữu lậu và kiếp xưa chưa xài hết. Cái tước vị mà hóa kiếp chưa dùng qua, cái văn hóa mà trí tuệ xưa chưa thực dụng để lại kiếp này ta xài đến sự tiêu hóa của vô minh.

Cho nên bậc Phụ Nữ tu chính lại Pháp Trời thì mỗi việc mực thước lại tịnh tâm định trí, luyện khí an thần thì mỗi thời thần trong vô tướng sẽ tháo gỡ các tấm màn bí mật của siêu nhiên, tự nhiên ta thấy biết ứng cảm linh thiên trở lại. Cho đến khi nào ta nhìn thấy Nhất Điểm Linh Châu tỏ sáng trước mặt ta, lúc đó mới chính ta đi tìm ta lại trong thanh tịnh.

Bởi vì đạo lớn vô hình, thần quang của Phụ Nữ cũng vô tướng nên phải để tâm lý của mình

đứng ngoài trừu tượng, và hình tướng mong lung. Được vậy mới tham thiền nhập định vào trong sự cấu tạo của huyền vi mà trở lại cái ta trong chơn thật.

Cái ta trong thanh tịnh hiển Thần Quang thì cho ta tự thấy biết của Thượng Thiên, nghe thấy biết của huyền diệu và hiểu biết lại sự huyền cơ chi bốn, để thấu hiểu Diệu Quang Chi Đạo đã sống chung trong ta và Diệu Hữu trong sự minh triết của đời người. Chính nó mới là người yêu quý ta và mong ta trở lại.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cõi toàn chung hiệp thủy về sống trong sự minh triết đời đời, càng thanh tịnh tâm mới thấy ta là ai và ta đi về đâu? Nơi đâu cho thân ta an ngự cho sự trường sanh và cực lạc.

Ta từ cõi thanh tâm tự tánh an lạc Niết Bàn, vì một động niệm nào trong vô tướng mà ta trở vào cõi nửa thiện nửa ác để luyện nhân.

Vì sự dốt tính nào đó ta mới bị Trận Đồ Thiên La Địa Vỡng bao vây, đánh thần của ta vào cõi nửa Tiên và nửa tục để trả quả.

Vì sự thông minh đến chậm nên thần ta mới bị trận pháp lục đục thiên thấu hút trở lại làm người để hoàn tục của nhân duyên mà hóa giải nhân duyên.

Vì sự thiếu thanh tịnh nào đó thần ta mới là lìa bản thiện vào cõi thương tranh trực đấu địa giới buộc ràng, trong tôn ty vinh nhục để nhân tước làm tròn phần bản hồi nguyên.

Vì sự thấp kém của Trí Định Huệ thần ta mới lạc vào âm dương giới, để thế đạo lưỡng hành, trí độ lưỡng văn. Trời cho Phật đến khai hóa mở trí tuệ nguồn xưa cho ta phục thủy.

Vì một thời thần ta yếu nghị lực của tâm linh mới trở lại sự trung đạo của hậu thế để luyện trong ta đúng người, soi ta soi người đúng thấy cả hai đều là địa ngục của lương trí. Nên giải thoát tất cả để không ta trong tất cả.

Vì sự cảm thần huệ của ta trong một Sát Na thiếu thanh tịnh nên bị vào thế giới nhân hoa, sống theo nhân phẩm thị hữu chủ ngã giả tướng, để trong muôn ngàn sắc tướng ta tự lui về giải thoát lớn, để đạo không tịnh ra khỏi ngã tướng của dục vọng nhân sinh.

Vì một phút ly tâm nên lìa vô chấp hữu, vì một thời ly bốn thiện nên vào chỗ nghiệp duyên, vì một thời pháp chưa thấu triệt đạo lớn nên lui mình vào phù giáo loạn đảng phi nhân.

Vì một khối thần minh còn một điểm nông cạn nên trí tuệ bị che dần để mở trí thức phàm nhân cho ta đọa trần làm thân Phụ Nữ.

Đến đây Phụ Nữ mới thấy lại Nhân Sinh Quang của Diệu Âm chuyển thế, Diệu Thể chiết Linh Quang, Diệu Pháp đưa ta vào động hay tịnh, an ngự trong một trái tim nửa người và nửa hữu và nửa vô.

Đến đây ta mới tỏ ngộ quyền uy theo sự ảo giác phương sinh, ảo quang cảm thơ tình lý để suy diễn, cả hai giác quan trong Phụ Nữ đều là sự thiết kế trong vô hình, bộ điển pháp giới của thần kinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Nó không thật trong vô lần hữu, vì nó là thứ cảm giác của trù tượng có đó rồi mất đó. Như ta đứng sau bóng đèn và ánh sáng thì ta lại thấy bóng lớn nhỏ của chính ta. Còn bằng Mặt Trời đứng bóng ta đứng giữa Trời chẳng thấy bóng ta đâu.

Tại tâm thức một mặt sáng thì mặt tối ẩn đằng sau; như người hành thiện càng nhiều thì âm đức càng to lớn. Cho dù thiện là một cái tốt nhưng là giải thoát thiện ác mới là liễu bóng vô hình để chánh định thần minh.

Nhưng người mới biết quy y hễ thấy tượng ma thì đập và chà đập, còn thấy tượng Phật thì lại quy lễ bái cầu xin nhân duyên thọ phúc. Còn bậc giác ngộ thấy ma thì đón giáo, thấy Phật cũng đón thiện ngã để cả hai bóng hình thiện ác

siêu hết, để trở vào đốn tâm tức Phật chơn trí tuệ mới hồi nguyên.

Cái thiện mà không chơn phải đốn cho nó chơn giải, cái thiện mà không sạch điễm hóa cho nó chơn linh, cái thiện mà không trí tuệ giác lý cho nó chơn lý, cái thiện mà không chí thiện thanh tịnh cho nó chơn đức, cái thiện mà không hành như chánh đốn giáo cho nó chơn đạo. Cái thiện được tròn có phải toàn thiện để thăng hoa.

Cửa sinh lão bệnh tử làm người ai cũng đã từng trải, chỉ có cánh cửa giác ngộ không mấy người mở tâm trí tuệ lớn để đi vô.

Nhà Đạo không khảo tận cùng không cùng lý tận tánh, không đốn giáo tận cùng không thị hiện Minh Châu. Nên Phụ Nữ luyện vào Trí Định Huệ là đi vào bên trong của trí tuệ Vạn Năng, là liễu ngộ sâu trong tiềm năng của vạn hữu, là lậu tận huyền cơ cho thân đạt thông thần.

Lý không ngộ đến cùng thì tánh linh không giác, tình không mực thước đến ngộ không thấu cõi thần tiên. Muốn thị giải nhân duyên cũng

còn tùy căn nội ngoại; nếu bệnh phong hàn thì trị ở ngoài, bằng tâm lý phải trị ở nội trái tim.

Trái tim có những phương cảnh để cảnh giác mình và cảnh tỉnh người, cảnh giác mình và bất khả bất tín, bất khả tận tín. Có những việc nên tin thì dùng, còn chưa đủ tin thì để đó, cảnh tỉnh người sống chung với mình phải có đức tính và lòng nhân.

Trái tim có phương sinh tâm được trái tim của tâm linh để hiệp nhất trái tim của tâm lý như thần tâm và trí tuệ hiệp nhất thì sự hiểu biết lậu tận thiên cơ.

Trái tim của tâm linh sự biết mà người chưa bao giờ biết, trái tim của tâm lý mà người biết mà cõi tâm linh không muốn biết. Vì sợ nó mê hoặc tâm linh.

Nay ta dùng Trí Định Huệ hiệp hai thành một thì tâm ta như có như không, như vô như hữu, như vi diệu trong siêu tướng, như thiên tượng trong hữu tình và vi diệu trong thế giới cõi trường sinh quy bốn. Cả hai thế giới ta có lại lại ta không.

Được vậy mới thật có trí tuệ trong Diệu Hữu để ta hoằng hóa nhân duyên, thật không để việc tư tưởng phạm ngã đả tâm ta sanh thiên lý toàn chung.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Diệu Âm Phật con ơi!

Trái tim của phương tình khi sinh ra dòng tinh Cha, sữa Mẹ ta lại có trái tim của nhân. Đến đây người Phụ Nữ chánh định để tim mình chánh giáo, chánh huệ để tâm mình chánh nhơn, chánh trí định để biết hiểu xa thấy lạ trong thiên giác, tức Trí Định Huệ được thì phương sinh huệ mạng.

Trái tim của phương tình khi sinh ra qua dòng tinh ba sữa Mẹ, ta lại có trái tim của nhân loại, có chứa thất tình lục dục cảm tính của phàm nhân, khi ta chưa có thân này ta đã có thân trong linh ảnh Tiên thân. Trong đó có mang



một trái tim vô tướng, một trái tim hướng thượng của đại tình yêu.

Như Bồ Tát thượng sanh vì đại tình thông cầu chánh quả mà cầu siêu hóa chúng sanh, không cầu công cao vị lớn, chỉ cầu thiên hạ giới sát, không cầu hơn tài đại hơn chỉ cầu thiên hạ giác ngộ chơn lý.

Trái tim đó quên mình trong lúc độ, không mình trong lúc đạt an mình trong phúc lộc, tự tại mình trong thế giới trường sinh.

Còn trái tim của nhân loại khi Phụ Nữ tu Trí Định Huệ hiệp trái tim có cảm tính vào trái tim vô tướng thì tâm y đức phát ra lòng chí nhân sống lại sự thâm kín trong Trời người mới hiển tướng trong cái Minh Cảnh huyền cơ.

Thông thần của tim mình được thì đắc ngộ cái vi diệu của Thượng Nhân, cái tinh nhuệ của Thượng Tiên, cái phương sanh tình lớn trong trí tuệ mới gọi trái tim của sự giải thoát, khi ta vẫn còn sống giữa hơn gian.

Trái tim của phương sinh lý mỗi Phụ Nữ điều có một trái tim của tâm lý ở bên trong, nó được cảm tình thì phát sự yêu thương, cảm thần

thì phát lòng mơ mộng, cảm tính thì suy diễn quá khứ vị lai, si tình vì yêu thương biến thành thù hận, yêu đương thì giấu kín cất giữ trong lòng, yêu ái thì chôn Cha Mẹ ly gia quy để sống chung với người mình lựa chọn cho cuộc sống của chính mình.

Nó yếu thì chứa muôn ngàn sự cảm dỗ để yêu, nó mạnh thì cầu kỳ thị hiếu trong tâm lý sống, nó an thì muốn chôn lánh thế thái tha nhân, nó động thì tranh trong mù quán để đạt lợi, nó ái thì trói buộc thôn tính của tình yêu, nó đau thì ai oán kêu than trong vị kỷ.

Vì vậy cái tình mà thiếu tu bổ tâm lý là một địa ngục của thế giới có tim, vì vậy khi sinh ra ta được làm Thần Tiên trong Tam Giới trước đó cũng từng dùng trái tim của tâm lý để siêu nhân và siêu phàm thoát tục. Nếu ta chịu thanh tịnh tâm lý ở trong mình đi tìm lại cái tâm lý vô hình siêu hóa thân mình.

Trái tim của đại yêu tâm lý của bà mẹ huấn dạy của bà vợ nhẫn nại, của bà chị bao dung, của bà dì nâng đỡ. Có phải tâm lý vô hình của mẫu tử đoàn viên.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.**

**Nam Mô Di Lạc Vương Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái**

**Đức Thầy Vô Danh Thị.**

**\*\*\***